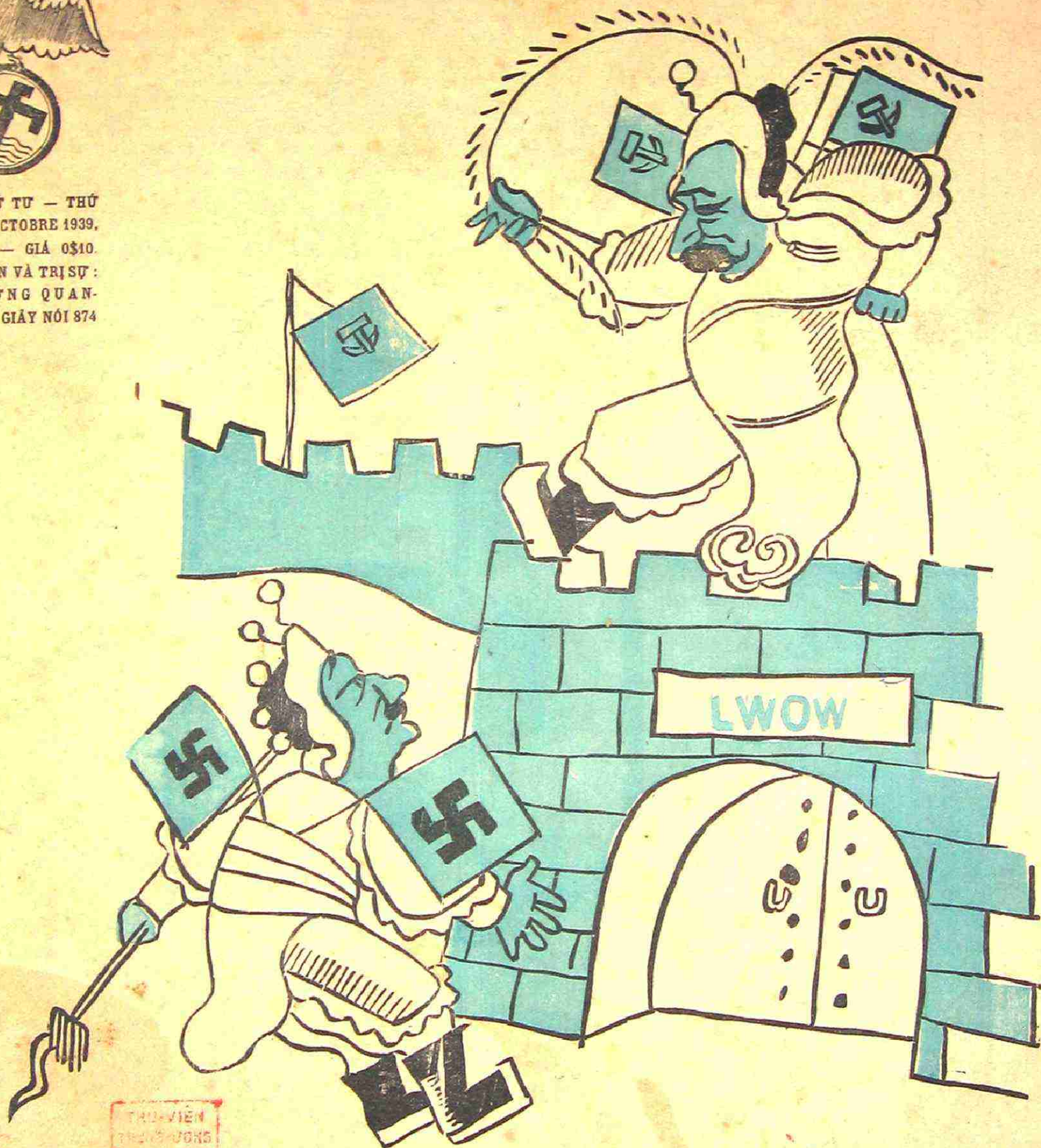


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ
BẢY 7 OCTOBRE 1939,
SỐ 182 - GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874



TAM QUỐC TÂN THỜI

(diễn hồi sau trận Xích-Bích lúc Gia-Cát lấy Kinh-Châu)

STALINE — Có ta đây rồi !

ic

ng
tên
đ.

00.

Cột thờ
hai

125p60

603: 00

tiền ngoại

ang, tại số
LANO1

số tiền nh

tiền to tài

mới mua m

tiền h

có thể h

lưu và m

đ. ©

ong thờ

LU'ÔNG NGHĨ BỔ THẬN

LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghị bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cổ tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lương nghị bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỮNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dễ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đàu đàu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

CIGARETTES JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARQUE DÉPOSÉE

0.12
0.07
0.005

0.01
0.001

0.005
0.001

TUYỂN BUON TẠI
XU' AN - DÊ - RÍ

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cơm đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Móng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rết gân, Lở loét, v. v. .) và nguy cả tinh thần) Nọc độc lặn đi lặn đến nơi giông. Chỉ có:

ĐỨC - THỌ - ĐƯƠNG

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc la cam đan chưa được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu Op 60, Giang-mai Op 70, Hạ cam Op 30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,



Thuốc đánh răng
**DOCTEUR
PIERRE**
*Sát trùng
Tinh khiết
Thơm tho.*

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
**COMPTOIR
COMMERCIAL** 759 Rue du Commerce Hanoi

Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn nốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa.
Giá 2p.00 - 3p.00 - 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi

2\$00, 3\$00 một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phần kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIỂU

Nếu mua từ 3\$00 trở lên

Biếu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvéla, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v. v. .

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than - Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp từ năm 1936

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÁI!

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cúm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cúm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kìh, Sạn, Trái, nhức đầu v. v. ., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân đức » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC - ÀI

100 Bd Tổng-đốc-phương - CHOLON

PHÒNG TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-ĐƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòm, khi đau lưng, đau rạn trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sức đa vãng, đa bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể siết.

Liều một bận uống Op.25

Liều hai bận uống Op.45.

VU-DINH-TAN Ân tứ kim tiền năm 1926 - 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: **AN-HÀ** 13 Hàng Mã (Cuivre) - Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-đương: **NAM-TÂN** 100 phố Bernal - Haiphong
Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

AI quan tâm về bệnh đau thận nên biết

Kỷ niệm mùa thu năm 1936

Mùa thu tháng tám năm 1936, thuốc KINH TIẾN TỤY TIỀN tức KHANG HY TRẮNG DƯƠNG KIẾN THẬN HOÀN ra đời, có những cuộc biểu diễn 5 vạn hộp. Cuộc bán giá đặc biệt một nửa tiền, cuộc tổ chức phát quảng cáo bằng phi cơ, cuộc phái một đoàn phụ nữ đi phát cáo bạch, cuộc số số công khai có hàng ngàn giải thưởng. Thực là rầm rộ về cách quảng cáo và quả thực ai dùng cũng khen là một thứ thuốc vừa hồ thận, vừa chữa các bệnh ở thận rất hay. Đừng với cái tinh cách rành của nó là thuốc tiên vua. Bởi vậy nên hàng năm cứ đến mùa thu là lại có cuộc kỷ niệm thứ thuốc đó ra đời. Cuộc kỷ niệm thứ thuốc này tức là lại làm lại những cuộc quảng cáo mà năm đầu đã làm và cũng bán trư đặc biệt nữa. Vậy từ nay ai mua thuốc Kinh Tiến Tụy Tiên lại được mua theo giá đặc biệt. Ở Hanoi hộp 2p00 lấy 1p00, hộp 1p00 lấy 0p60. ; ở các đại-lý hộp 2p00 lấy 1p20, hộp 1p00 lấy 0p70. Hạn chỉ từ nay đến 15 Octobre, xin các ngài lưu ý kẻo quá ngày thì không mua được giá đặc biệt ấy nữa.

AI chưa hiểu rõ lịch sử và công dụng thuốc này, xin hỏi lấy biếu một tập 4 trang chuyên nói riêng về thuốc ấy.

Ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân, và phải chịu lấy tiền cước. Thư từ xin đề:

THƯỢNG - ĐỨC

15, MISSION - HANOI

Các tỉnh đều có đại-lý thuốc Thượng-Đức

CUỐN SỔ



Hanoi — Khắp các chùa làm lễ cầu hòa bình cho thế giới. Thấy vậy, sư ông chùa Hòa-giai cảm động quá, xin Tòa chỉ đòi nửa số tiền bồi thường một vạn mà sư ông đã buộc Chính phủ phải trả cho mình vì đã trục xuất nhà sư khỏi Hanoi.



Hanoi -- Ai cũng nhớ hôm nọ, một thám tử giả hiệu đến làm tiền ông huyện Giao-thủy, liền bị ông này bắt giam. Anh ta được tất cả nhân viên trong làng làm tiền tặng cái tên «Ma bùn nhất thế giới».



Haiphong — Bác lái B. gả con cháu cho T. Thấy trời đất nhộn nhạo thế này bác lo lắm, bèn đòi T. phải trả món tiền cưới. T. chưa có. Bác B. đến lời cô cò «đâu cũ» về.

của Tô Tử

Người

Tại ai

Châm mứt

CÁC BÁO trong Trung đang tin rằng Nguyễn Bá, nhặt được một chuỗi hạt vàng ở bên sông Hương, đem bán lấy tiền tiêu, vừa mới bị phạt ba tháng tù.

Các cô gái Huế có chuỗi hạt vàng đeo cổ lấy thế làm đáng kiếp cho anh chàng lắm. Nhưng nếu các cô thờ thần như anh ta ở bờ sông Hương mà bắt gặp một chuỗi hạt vàng óng ánh thì không biết nghĩ ra làm sao? Đeo vào cổ mình hay đem đến đưa ông cấm cất vào kho?

Một nhà làm báo Pháp đã giải quyết câu hỏi ấy bằng một cuộc thí nghiệm công phu. Ông ta bỏ vào ví mười đồng bạc rồi giả tảng đánh rơi xuống đất. Một bà có vẻ quý phái đi qua cúi xuống nhặt, nhìn trước nhìn sau rồi bỏ vào bọc. Lúc bấy giờ nhà báo mới ra mặt



đòi lại. Bà kia nhìn ông ta như nhìn một người đàn ông không biết chiều đàn bà, rồi sượng sùng rút ví ra trả.

Nhà làm báo ngày hôm ấy bỏ rơi ví nhiều lần, và thường là trước mặt những người sang trọng, có vẻ tử tế và lương thiện. Nhưng lần nào cũng như lần nào, cái ví ấy chui vào bọc người lương thiện rồi mới trở về túi ông.

Thế mới biết là nhặt chuỗi vàng như Nguyễn Bá không phải là phạm tội nặng đến ba tháng tù.

Một chuỗi vàng không phải là đồ đồ bỏ rơi ở bên sông; bỏ rơi những vật quý giá có khác gì với việc người đi đường phạm tội của Nguyễn Bá. Bà chủ chuỗi hạt vàng kia đáng lẽ cũng nên phạt về tội tòng phạm mới phải.

DÀN LÀNG Đ. một làng có tiếng là nhiều con gái đẹp vùng Bắc, gần đây có kiện hai viên chánh hội và thư ký thông đồng nhau chiếm nhữg ruộng tốt trong việc quản cấp công điền. Theo đơn, hai viên kỳ mục này đã bỏ ra hơn hai mươi mẫu thượng đẳng điền không cho vào rút thám, đề đến sau, hề người nhà hai vị ấy rút phải ruộng xấu thì đem đổi lấy ruộng tốt kia cho tiện. Nhưng nếu thế thì coi tiện cho hai viên chánh hội và thư ký thôi, nên dân đã đấu đơn kiện và ông phủ T. đã đi điều tra kiện kẻ.

Công việc điều tra chưa biết kết quả ra sao, nhưng vụ gian lận này, nếu có thật, cũng chỉ là một cuộc diễn lại của một vở kịch cũ: vở bi-hài kịch châm mứt của nhiều vị kỳ mục kỳ nat trong làng xóm. Đã được phần hơn, lại muốn được phần hơn nữa; ngồi chiếu trên, phải ăn thủ lợn, phao câu; đã ăn thủ lợn phao câu, phải chiếm lấy thượng đẳng điền cho hợp với lễ tôn ti đời cổ sơ.

Họ chỉ quên mất một điều, là họ đương đứng mà chuang quanh người ta đi; với vào mình mới của Âu tây, ai cũng là người, cũng có quyền lợi, nghĩa vụ của một người, cũng bình đẳng cả, không ai có thể chiếm lấy phần hơn, ranh lấy phao câu, ruộng tốt làm của riêng mình được.

Nhưng họ không thích đi, mà thích đứng, thích lùi.

Đàn ông hay đàn bà

BÊN MỸ mới đây có một cuộc điều tra lý thú.

Người ta mở một cuộc trưng cầu ý kiến các thiếu nữ về vấn đề: «Có muốn làm đàn bà hay muốn được hóa ra đàn ông?»

CHỈ CÒN MỘT THÁNG NỮA: MUA MAU KÉO HẾT!

TOMBOLA ANH SANG

0'30

SỐ ĐỘC ĐẮC:

Một căn nhà gạch ở Hà - nội, giá 3.000'00

Ngày xổ số: 12 Novembre 1939

Va việc

Thiếu nữ Mỹ trả lời rất nhiều, nhưng xem chừng ý kiến phân vân lắm. Có cô nhất định không muốn đổi lối, lấy lẽ rằng làm đàn bà thì sự sinh hoạt dễ dàng hơn và được sống độc lập hơn. Nhiều cô lại muốn thay hình



đổi dạng, vì làm đàn ông có thể tự chủ tự cường, còn đàn bà cứ phải trông cậy vào họ... Có cô thương dùm cho bọn nam nhi nai lưng ra làm việc để cho các bà ngồi an hưởng, và vì thế cứ cứ muốn giữ nguyên địa vị tọa hưởng của cô. Một cô khác ông tìm kiếm công việc còn dễ, chứ làm đàn bà thì tài lực có ngang đàn ông, cũng phải đáng sức gấp hai họ mới có được một địa vị bằng họ.

Các cô chỉ quên mất một việc: để con.

Nếu cuộc đời tra kia đó ở bên ta thì chắc phụ-nữ Việt-Nam không quên mất việc ấy. Vì trái với phụ-nữ Mỹ, họ cứ « sồn sồn năm một hay và năm đôi »! Nhưng ý kiến chắc cũng phân vân như ý kiến gái Mỹ. Nhiều thiếu nữ tân thời hẳn là không muốn đổi

lối, vì họ còn làm thế nào mà đeo được kiềng, đánh được phấn nua. Nhưng số đông con gái nhà quê, thì nhất định xin làm đàn ông, vì đàn ông ở nhà quê còn được ra đình đánh chén và cãi nhau.

Theo giai

BÁO TRĂNG AN đổi làm báo thông tin hàng ngày, có đăng tin ở Huế rằng

Nguyễn thị Oanh 19 tuổi bị kẻ án 10 ngày tù vì đi theo trai ở trong đất của thành phố mà lên lính cảnh sát Huyện đã bắt được tại đó của Thị Châu.

Về vụ này chỉ riêng thị Oanh phải phạt tù còn thị Châu cùng với người đã đem thị Oanh xuống đó được miễn nghị.

Mười ngày tù vì đi theo trai? La thật.

Nhưng có lẽ là vì báo *Trăng An* không nói rõ cô Oanh đi theo trai để làm gì. Nếu đi theo trai để đi xem kinh đô Huế đẹp thế nào hay để đi xem hát tuồng thì cũng chẳng tệ hại gì cho lắm mà đến nỗi phải nhúng mười ngày tù.

Hay là đi theo trai để ăn cắp? Nếu thế thì phạt tội là đúng lắm. Nhưng chẳng cần gì phải đi theo trai, theo gái cũng phạm tội như thường.

Nhưng nếu báo *Trăng An* muốn nói là cô Oanh đã mai dâm mà bị phạt tù thì cũ g hơi lạ thật. Vì thường thường pháp luật chỉ phạt những người đã rủ rê gái vị thành niên như cô Oanh làm nghề mai dâm là bị phạt, còn gái vị thành niên chỉ là một cô gái đang thương, đáng che chở.

Trong số sau sẽ đăng tiếp :

ĐẸP

của KHÁI-HUNG

Hoàng Đạo

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

CÓ người hỏi sao không bàn việc nội trị, việc quốc tế? Xin đáp: Các việc nội trị, ngày nay hầu thu hết vào một việc quốc phòng. Mà việc quốc phòng thì cần phải giữ bí mật, bàn đến sao được!

Còn việc quốc tế?

Xin thú thực ngay rằng sức óc không thể hều nổi những nước cờ thế giới ngày nay. Những việc đã xảy ra nào ai có dám ngờ? Và những việc sẽ xảy ra nào ai còn dám đoán?

Luôn mấy tháng ròng Anh điều đình với Nga. Ai không tưởng hiệp ước bình bị Anh-Nga-Pháp chỉ còn tuyên bố là xo g. Nhưng nào có thể Người ta thấy Ribbentrop bay sang Moscou. Rồi hiệp ước bất xâm phạm Nga Đức ra đời với những điều khoản rành mạch của nó. Rồi đùng đùng quân Đức kéo sang Ba lan bắn phá...

Người ta lại đoán mà vẫn tưởng đoán trúng: Nga sẽ đứng trung lập

mãi mãi. Vì có lạ gì cái hiệp ước bất xâm phạm mà Nga đã ký với Đức. Nga chẳng đã tuyên bố nhiều lần rằng bất cứ nước nào muốn ký hiệp ước bất xâm phạm với Nga, Nga cũng ký đấy ư? Và cái hiệp ước này có lẽ là một mưu mẹo của Nga cũng chưa biết chừng: Nga cốt để Đức không lo về mặt Nga mà hùng hổ đương đầu với Pháp-Anh. Nga sẽ chờ Đức yếu sức, rồi sẽ đánh cho một trận xoàng cũng đủ cộng sản hóa 80 triệu dân Naút-nhi-man.

Và người ta đợi xem.

Nhưng Đức tiến quân gần tới Brest-Litowk. Có lẽ cái tên Brest-Litowk đã đánh thức dân Nga. — Máy quang lịch sử đau đớn của Nga đã có dính líu với thành Brest-Litowk ấy. — Tức thì Nga kéo quân sang Ba để, theo lời Nga, che chở bênh vực các dân tộc thiểu số của Nga bị người Ba cai trị và bị quân Đức sắp giết tróc.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

TUẦN LỄ

Au-châu chiến tranh — Varsovie đã đầu hàng, quân Đức đã kéo vào thành chiếm cứ hôm 2 Octobre. Ba-lan đã lập chính phủ mới ở Pháp. Tổng thống Moscicki đã từ chức, nhưng quyền cho phe chủ tịch thượng nghị viện Ba.

Đức và Nga đã chia xong đất đai chiếm cứ ở Ba-lan. Đức sẽ lập Ba-lan thành xứ bảo hộ như Bobème và Moravie, kinh đô vẫn đặt ở Varsovie.

Một hiệp ước mới Nga — Đức đã xuất hiện: Hai nước đề nghị giảng hòa với các nước đồng minh; Nga sẽ cấp cho Đức các nguyên liệu, còn Đức sẽ trả lại hàng sản vật kỹ nghệ.

Ngoại trưởng Ý Ciano vừa được Hitler mời sang Đức hội kiến. Hình như Hitler muốn rõ ý kiến Mussolini trước khi định chỗ đứng mới ở Ba-lan và mời thủ tướng hòa giải cuộc chiến tranh. Song Pháp và Anh vẫn quyết theo đuổi chiến tranh đến kỳ cùng.

Estonie vừa ký một hiệp ước tương trợ với Nga, trong đó Estonie để cho Nga chiếm cứ các nơi căn cứ không quân và các cửa biển ở Baltique.

Trung Nhật chiến tranh — Quân Nhật vẫn tiến công Tràng-sa và chỉ còn cách trên hai chục cây số nữa thì tiến tới thành. Phi cơ Nhật ném bom xuống Tràng-sa suốt ngày đêm. Trùng khánh cũng vừa bị trên bốn chục máy bay tới đánh phá. Nhật nói Tàu đã phái người sang Mỹ để nhờ Mỹ đứng làm trung gian hòa giải việc Trung Nhật.

Cấm mộ nhân công đi ngoại quốc — Chính phủ vừa có lệnh cấm mộ nhân công đi ngoại quốc. Song vẫn có thể mang nhân công từ thuộc địa này sang thuộc địa khác của Pháp được.

Việc thi hành thể lệ riêng cho các nhà hát và tiệm nhảy (như hát, bước con em phải có sổ làm công, cấm

chứa khách ngủ đêm, v.v...) trước kia định một năm, nay rút xuống 6 tháng, vậy những thể lệ ấy sẽ bắt đầu thi hành từ 22 Novembre 1939.

Giải tán đảng Cộng Sản — Sau khi giải tán đảng cộng sản bên Pháp, chính phủ đã hạ lệnh giải tán đảng cộng sản Đông-dương ở Hà-nội và các thành phố lớn, sẽ liền phóng đã khám xét các đoàn thể lao động và cơ quan của Đảng tam quốc để tịch thu giấy má sách vở và bắt bớ nhiều người trong đảng cộng sản.

Đặt thêm nhiều bệp cảnh sát ở Hà-nội — Vì tình hình quốc tế nghiêm trọng, thành phố Hà-nội quyết đặt thêm 14 bệp cảnh sát nữa. Số tiền chi tiêu vào việc này sẽ chừng vài vạn đồng.

Viện Dân biểu Bắc-ky sẽ họp ngày 16 Octobre 1939. Kỳ họp này sẽ ít ngày hơn mọi năm và không có cuộc rút thăm bầu lại 1 phần 3 số nghị viên như mọi năm.

Tin thể thao — Đội Liên quân Hải-phòng đã trở về. Tại Hồng-kông, Liên quân đảo bốn trận, hòa ba, thua một. Những đấu thủ qua Hồng kông, trừ hai người có xin phép, còn thì sẽ bị T. C. V. D. truất khỏi làng bóng Bắc-hà, lấy có là họ đã trở nên nhà nghề, vì đã đi được để lấy tiền.

Giới thiệu sách

— Charpentes (*Revue mensuelle d'expression française*) số 2; Báo quán: 70, Rue Bonaparte, Paris VIe.

— *Dans les Forêts et dans les Rizières* của Nguyễn-tiến-Lãng.

Oan tù, xã hội trình thám, của Ngọc Cẩm, giá 0p.25.

Thề là lại một vấn đề mới, mà chưa ai ngờ: vấn đề chia Ba-lan.

Và một thuyết mới: có lẽ Đức và Nga đã bí mật giao ước với nhau, để chia Ba-lan.

Những người lạc quan thì cho rằng trước sau Nga vẫn trung lập. Chẳng qua Nga tiến quân là vì sợ Đức chiếm hết nước Ba-lan và sẽ mạnh qua sẽ uy hiếp cả mình. Nga lần tới một bờ cõi thiên nhiên, tới ba con sông Narew, Vistule và San là để phòng chống lại với Đức sau này. Nga chiếm phía đông nước Ba-lan còn có một mục đích nữa: ngăn Đức tiến xuống phía Nam, tiến vào nước Lô.

Trong khi người ta chờ đợi Nga lòi thoi với Đức thì Nga hầu chiếm Estonie sau khi gọi các tàu buôn về nước. Trước khi đến quân vào Ba-lan, Nga đã có hành vi ấy. Rồi ta chờ xem Nga còn gọi tàu buôn của mình về nước mấy lần nữa. Hện giờ thì Lettonie và Finlande và Lithuanie nghe đâu đương dự địch đi theo con đường Estonie, tuy chưa thấy Nga gọi các tàu buôn về nước.

Còn Đức? Con trâu Đức sau khi nuốt trôi con hoẵng Ba-lan, chừng muốn nằm nghỉ cho tiêu món ăn đã rồi sẽ hay. Vì thế Đức dự địch thuyết

hòa bình.

Muốn được thế, Đức sang Nga để ký thêm một hiệp ước nữa. Hiệp ước này đại khái nói: bất cứ chúng ta đã lấy xong Ba-lan, thế là Đông-Âu thực hòa bình rồi. Kể nào đụng vào cái việc đã kết liễu của chúng ta, tức là muốn phá hòa bình Âu châu, chúng ta sẽ họp nhau lại mà cản trở.

Tới đây người ta lại đoán. Đoán rằng có lẽ Đức khôn hơn Nga. Vì không phải Đức đã làm cũ sẵn cho Nga ăn. Nhưng Đức đã rủ Nga mào mồi. Để Nga dính vào đất Ba-lan là buộc chặt vận mệnh Nga vào với vận mệnh mình. Nga sẽ phải bành vạc mình để giữ mồi mồi vừa chiếm được.

Quả nhên Nga và Đức cùng tha thớt kêu gào đòi hòa bình.

Và cho được lời kêu gào tha thiết hơn nữa, Hitler mới Ciano sang Bă-linh chơi để bàn về việc ấy.

Bản vẽ cuộc « tấn công hòa bình » (offensive de paix).

Nhưng chắc Anh và Pháp sẽ nhất định không nghe và sẽ quá quyết « thủ thế chiến tranh » (défensive de guerre) cho tới cùng.

Người ta còn bàn còn đoán gì nữa? Thả nhường lời cho các nhà thiên văn.

BÚT

IK Y

của XUÂN-DIỀU

Con chim làm tổ

CON chim đương bay, hai cánh tự do vút qua trên đám cây biếc. Lá loạn xạ như một cái biển, chim chỉ thấy một vùng xôn xao. Nhưng chim bỗng thích một cụm lá kia, có lẽ vì xanh mát hơn chung quanh. Có lẽ không vì sao cả. Chim đậu lại, nghĩ cách ở đây.

Trời đương ở trong mùa ái tình, không khí thơm tho, không gian rộng mở. Chim đương ở trong mùa ái tình, trái tim còn rộn ràng trong ngực nhỏ, đưa lên cổ họng những tiếng hót tròn xinh, tưởng chừng có thể xâu lại, làm thành một chuỗi ngọc trai. Chim đương yêu, chim đương rạo rức lòng, chim muốn kết ái tình thành một chiếc tổ. Chim sẽ làm tổ ở cây này.

Cành cao mảnh khảnh, ngọn cao tươi tốt, gió cao dịu dàng; chim bay đi và chim bay về, mép chim vàng cặp những sợi cỏ vàng hơn; chim đan, chim dệt, chim thêu, chim gửi hy vọng cho cành. Chim riu rít, chim sang sướng, chim hời hợt đồng nội những lá lúa dài, chim xia ở trong bụi những đoan giấy leo, chim chọn ở trên đường những công rác xinh xắn; mái nhà: chim gấm; khóm tre: chim vào; chim muốn tìm trên núi cao những giây cỏ quý, chim lại muốn đòi ở biển xanh đôi sợi rong vàng. Chim muốn tổ chim sẽ đẹp xinh, nên thu chỉ góp tờ, bay giữa tạo vật mà chọn về, làm giàu thêm cái kho mồng mách.

Tình yêu của chim hiện hình ra đó; ấy là một mớ cỏ, ấy thực là một mớ tơ lòng. Chim đã gửi cho cành cây, chim tin vào cành, chim chọn một cành ở giữa vạn cành, chim bầu một cành nào đó làm cành yêu; nhưng khi đã bầu rồi, thì cành cây đưa sơ là cành cây tôn quý, vũ trụ của chim đậu lại, thế giới của chim quanh quẩn nơi cành.

Chim làm được một phần tổ, chim mơ ước; chim làm được nửa tổ, chim háng hái; chim đã làm được quá nửa tổ chim. Thôi, lòng của chim ở nơi đây rồi, chim không bay xa, không đòi rời nữa. Chim đã định, chim đã gán, chim sẽ bám vào cành đã nhận lấy tổ chim.

Nhưng bỗng đâu cành cây nổi gió, gió mạnh, gió dữ, gió ác, chim thấy cành cây diên đảo, phủ phàng. Lại thêm một đàn con trẻ lấy sào phá tổ chim, cành cây không vững, tổ chim không yên, tình chim sắp nguy, trời đất lung lay, chim buồn rầu khổ sở.

Cảnh ngộ không muốn chim ở cành cây đó nữa. Gió đến, gió tạm ngưng, rồi gió lại đến; trẻ con quấy rối, chim lớn rình mò, không gian phản trắc, chim còn biết tin vào đâu! Chim muốn bay đi, ở lại làm chi cho khổ; cành cây mà chim tôn thờ, ca ngợi, cành cây không còn đáng được nâng lấy tổ quý báu của chim. Chim muốn thay, chim muốn rời, cánh chim còn rộng, sức chim còn hèn, chim nên bay đi dưới một trời mới, tìm một cành khác,

chọn một cây đẹp hơn, cao hơn, bền hơn...

Nhưng chim đi sao cho đành! Chim không tiếc cành cây, mà tiếc tình của mình gửi lại đó. Chim đã hết yêu cành chẳng nữa, cành cũng đã giữ tình yêu của chim rồi; chim có thể bỏ cành, chứ bỏ tổ chim sao được! Phải như chim mới buộc có vài sợi cỏ, chút tình mới vương, dứt đi thì thôi; nhưng chim đã quá lỡ rồi, hơn nữa, tổ chim đã treo, bao nhiêu thì giờ đã mất, chim đi là chim rút trái tim mình. Dù sao, chim cũng cố sống cố chết ở với cành cây. Và chim khổ đau, và chim kêu thưng, và chim khổ héo. Tội nghiệp thay cho con chim bị xiềng lại đó vì tiếc công, tiếc tình, tiếc thửa ngợi ca, tiếc ngày quá khứ, thả bám chỗ cũ mà chịu nát tan!

Có những tình nhân lâm vào cảnh cùng đường, thấy mình yêu không phải chỗ, như chim kia tự biết đã nhầm cành, nhưng đã trót yêu, phải đành nhắm mắt. Khi họ đặt chân bước vào đường tình, trời buổi sáng, mộng ngày xuân đầy họ đi, không kịp dò xét. Đến lúc chân quá đau, lòng quá mệt, họ thấy rằng con đường họ thực hiểm trở, gian nan. Nhưng họ đã đi một đoạn đường quá dài rồi, muốn quay gót trở về, lại tiếc công đã khổ. Cũng vì thế cho nên ta xoắn xuýt vào một sinh vật tầm thường, mà ta ghét, ta oán, nhưng, khốn nỗi, ta vẫn cứ yêu!

Đã mấy ai có một trái tim vô tận! Người ta thường chỉ có một cái vốn nhất định, tình đã cho đi một nửa thì cố cho thêm, như kẻ đánh bạc lỡ thua, cứ đánh mãi để gỡ. Gắng một chút, gắng một chút nữa yêu thêm, đau khổ thêm, càng hy sinh thêm, họa chẳng lại được cả tình yêu. Canh bạc thua rồi, thì giờ phí mất, vàng ngọc đã đi, cho nên đứng mãi nơi sông, cứ đánh mãi, - cứ yêu mãi. Người ta bám vào một con người bỉ đĩ, luân quần như một con gà chung quanh cối xay!

Chỉ có ít nhiều bạc vua, ngọc ngà không thiếu, thừa thãi tràn châu, chỉ có mấy bạc vương tử trong tình yêu, họ có gan bỏ một cái tổ nữa chừng, nếu tổ ấy treo nhầm vào một cành cây phản trắc. Họ đành lòng rời quá khứ, họ phung phí, họ không cần, họ tiếc nhưng không bám khư khư. Xoán áo vá.

Trăng hè

Tiếng võng trong nhà kéo kết đưa,
Đầu thêm con chó ngủ lơ mơ
Bóng cây lơ lả bên hàng đậu,
Đêm vắng, người im, cảnh lặng tờ.

Ông lão nằm chơi ở giữa sân,
Tàu cau lấp loáng ánh trăng ngân.
Thằng cu đứng vịn bên thành
chông,
Ngắm bóng con mèo quỳen dưới
chân.

Bên giếng, dăm cô gái xư quế
Từng đàn vui vẻ rủ nhau về.
Trên vai nặng trĩu đôi thùng nước,
Khu kịt đi vào lối cổng tre.

Trong xóm giờ lâu quá nửa đêm,
Tiếng chày giã gạo đã ngừng im.
Trăng tà hạ xuống ngang đầu núi,
Đom đóm bay qua giải nước đen.

Tiếng ốc trên chòi rúc thiết tha,
Gió lay cọt két dặng tre già.
Sao trời từng chiếc rơi thành lệ,
Sương khoi bên đồng ủ bóng mờ.

THU

Từng cánh bướm nâu rời gió về,
Sao chiều trong tựa giọt pha lê.
Cầu thôn vắng bóng qua giòng
biếc.

Trời tím hồng trên những ngọn tre,
Cụ gia lợm khộm trên đồng vắng,
Giờ thôi bơ phờ mớ tóc bông.

Tôi thích chiều chiều ra đứng đón
Nàng thu trong tấm áo sương
hồng.

Nhạn chiều rẽ nước trên hồ gấm,
Không khi say như chất rượu nồng.

Đoàn-văn-Cừ

dài, cánh rộng, không gian mênh mông, bao nhiêu cây ở trong vũ trụ đương chờ con chim phóng lồng; họ đau đớn rời lòng, đi làm lại tổ, rồi ca lại bài ca mới; dựng lại mùa xoáo, yêu lại cuộc đời...

Vì họ biết rằng, ở trong tình yêu, bao giờ người ta cũng phải gấu: khi áo gấm rách, tốt hơn là bỏ đi lấy tờ lòng mà thêu một áo gấm mới; áo vá không bao giờ đẹp, và cũng chẳng bền: ở trong tình yêu, người vương chủ không thêm mặc áo vá.

XUÂN ĐIỀU

Cùng các bạn đại lý Ngày Nay

Hiện giờ trong thời kỳ chiến tranh, việc mua giấy in và các vật liệu khác đều phải trả tiền trước. Và lại thư và báo gửi đi đều bị kiểm duyệt giữ lại lâu. Nên bản báo có nhờ yêu cầu cùng các Đại lý: Đầu tháng lấy nào cũng nhớ làm relevé gửi lên về ngay. Nếu trong hai tháng luôn mà không nhận được tiền bản báo thì bản báo buộc lòng phải đình sự giao báo.

Trong lúc tình thế khó khăn này, bắt buộc dĩ bản báo phải yêu cầu như vậy, chắc các bạn Đại lý cũng lượng biết cho.

NGÀY NAY

GRANDE EXPOSITION
de tissus Anglais dernier cri pour
HIVER 1939

chez LEMUR

15, RUE DES CUIRS - HANOI

L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix

Cảm - tưởng của Cha P. Velly, missionnaire à Hương-phương par Ba-đôn (Quảng-Binh) về cuốn DICTIONNAIRE FRANÇAIS - ANNAMITE của ông P. LÊ CÔNG ĐẮC

...Vous me permettrez Monsieur, me référant aux quelques feuillets que vous avez eu l'amabilité de m'envoyer, de profiter de l'occasion pour vous adresser mes félicitations bien simples et sincères, tout spécialement pour la clarté avec laquelle est rédigé votre dictionnaire; la clarté est d'ailleurs, je l'ai déjà remarqué, la qualité principale de toutes vos productions littéraires...

Sách này dày gần nghìn trang, giá bán 1\$40

Hỏi tại: 16ter, phố Sinh-tử, Hà-nội

Gửi kính hóa giao ngân, xin thêm 0p.47

CHIẾC BÁNH TÂY

của QUANG-HUY

(Tặng hai cô Dg và Hg)
(Chuyện xảy ra trên một
chuyến xe hỏa)

NHÂN VẬT : Một chàng thanh
niên vận Âu phục, bánh trái, nhưng
trông có vẻ ngờ nghệch.

Hai chị em cô bán hàng : lâu lỉnh
có duyên.

Và các hành khách.

SEN I

Trong toa hạng tư đặc biệt.

**MỘT CHÀNG THANH NIÊN —
CÁC HÀNH KHÁCH — MỘT CÔ
BÁN HÀNG.**

CHÀNG THANH NIÊN, hỏi một
người hành khách — Độ mấy giờ
rồi, thưa ông ?

NGƯỜI HÀNH KHÁCH, loay hoay
lấy chiếc đồng hồ quả quai trong túi
ra nhia rồi nhá mặt — Chết máy
rồi ông ạ! Bây giờ độ mười hai
giờ. Ông đi ga nào ?

C. T. N. — Tôi đi Vinh.

N. H. K. — Thế thì còn lâu lắm.
đến bảy, tám giờ tối mới đến nơi.

C. T. N. — Cam ơn ông, (dừng
động ngời chỗ khác, làm bằm.) — Đến
bảy, tám giờ tối ? Nếu vậy nguy
bây giờ ta đói bụng quá rồi.

Một cô bán hàng bụng một
khoy đồ ăn, lanh lẹ đi ngang
qua. Chàng thanh niên nhìn
thấy : một đĩa cơm chiêm hơi
lên nghi ngút, một đĩa ô-mo-
lét, một cái chén không, hai
cái trứng gà và một đôi dưa.

Hay là ta mua gì ăn đỡ đói đã. (lần
hết các túi, móc hết tiền ra đếm) Ô,
chỉ còn vẹn vẹn ba hào. Tiền xe
kéo cũng chết đi hai hào. Còn một
hào biết ăn gì đây ?

Cô bán hàng khi này
trở về rồi đi ngang lại.

SEN II

Trong toa hạng tư. Một nửa là
gian hàng bán đồ ăn, còn nửa đối
diện hành khách ngồi.

Hai chị em cô bán hàng—Các hành
khách mua hàng

C. T. N. đứng lưỡng lự ở cửa,

xem người ta mua bán.

MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Cô
tính tôi bao nhiêu tất cả đây ?

CÔ CHỊ — Ba chiếc ga-tô, một
chai bia nước đá, một hộp thuốc
và một bao diêm, ông cho tem hào.
(Nhận tiền).

MỘT CÔ TÂN THỜI, nói với cô em
— Cô làm cho tôi một cốc cà-phê
sữa và một chiếc bánh tây.

CÔ EM — Vàng ạ.

CÔ CHỊ, hỏi một ông cụ — Thưa
cụ muốn xoi gì cháu làm ạ ?

ÔNG CỤ — Ông cho hai chục nem
và nửa lít rượu ty.

Cô chị lấy nem và lượng rượu
đưa cho ông cụ. Sự thấy chàng
thanh niên nhìn mình, bèn hỏi.

CÔ CHỊ — Thưa ông xoi bữa
trưa ạ. Hàng chúng tôi bán đủ các
thức. Ông muốn gì nào ?

C. T. N. — Tôi không
đói ạ. Nhưng cổ... cổ... (quả quai)
cô bán cho tôi một chiếc bánh tây.

CÔ CHỊ (thất vọng, — Một chiếc
thời ? Một chiếc ông dùng mà đủ à ?

C. T. N. — Sự mất thể diện — Không,
tôi mua cho đứa em nhỏ của tôi.
Bao nhiêu một chiếc cô ?

CÔ CHỊ, khinh bỉ — Nếu ông dùng
thì tôi... thì tôi tính năm xu. Còn
nếu là em ông thì phải một hào
rưỡi ạ.

C. T. N. — Cô tính nhều thế ?

CÔ CHỊ — Vì tôi còn phải nướng,
phải nhận chắt thì cậu em ông mới
nuốt trôi.

Loay hoay làm một lúc,
cô chị gói chiếc bánh rồi
đưa cho chàng thanh niên.

C. T. N. — Nhận chiếc bánh và trả
tiền — Hào rưỡi đây ạ.

CÔ CHỊ, nhận tiền — Vàng, cám
ơn ông.

Chàng thanh niên
bước sang toa mình.

SEN III

Trong toa hạng tư đặc biệt.

C. T. N. — CÔ CHỊ — CÔ EM

T. N. — rắm gói bánh, mở cửa đi

CHẾT

Chân quần quít rồi đến ngày nghỉ bước :

Miệng troo lời rồi đến buổi làm thình :

Thân có đợi chờ lúc ngủ một mình,

Không bận lừa, cũng không nèn ấm nóng :

Tai dưới đất để nghe chừng tiếng sống

Ở trên đời ; — đầu ấy ngang lên cao

Sẽ nằm im ! Ôi đau đớn chừng nào :

Thân bay nhầy giấm trong mồ nhỏ lý.

Một dáng điệu suốt trăm nghìn thế kỷ !

Ngày sẽ về, gió sẽ mát, hoa tươi,

Muôn trai lơ đi hái vạn môi cười,

Làn nắng ấm vào khuya trong lá sắc :

Nhưng mắt đóng trong đêm cảm đắng đặc

Còn biết gì trời đất ở trên kia :

Bướm bay chỉ tay nhậy đã chia lia :

Tình gọi đó, nhưng lòng không bắt mộng.

Bỏ chung chạ để nằm khô một bóng,

Chẳng ai vào an ủi nằm bàn tay :

Khô bao nhiêu cho một kẻ hằng ngày

Tim thế giới để làm khuấy lè chiếc !

Huy Cận

vào. Ngồi xuống chỗ lúc này và nghĩ
ngợi. Một lúc — Thôi, đến đâu hay
đó. Đi bộ cũng được, càng khỏe
người chứ gì. Bây giờ thì ăn tạm
đã, đói lắm rồi.

Định lấy chiếc bánh, sắp
ăn. Cánh cửa sịch mở. Chàng
thanh niên hỏi hoảng vội gói
chiếc bánh lại rồi đưa sau
lưng. Cô bán hàng lúc này
đi ngang qua, không để ý.

— May quá ! không thì thẹn đến
chết !

Cửa bên lại mở, cô chị trở
về tay bưng cái khay trên
đó đĩa cơm chiêm còn thừa,
đĩa ô-mo-lét ăn chưa hết, vô
trứng vớt bít trong cái
chén không, và đôi dưa. Sự
thấy chàng thanh niên.

CÔ CHỊ — Ông ngồi đây à ? Thế
cậu em đâu ?

C. T. N. — Bối rồi — Em tôi nó... nó
vừa sang bên kia chơi.

CÔ CHỊ — Thế cậu ấy đã xoi bánh
chưa ạ ?

C. T. N. — Nó vừa ăn xong.

CÔ CHỊ — Thôi chào ông (cười
mím rồi đi).

C. T. N. — đợi một lúc khá lâu rồi
mở cửa lăm lét nhìn sang toa bán
hàng — Con ấy đi sang toa khác
rồi. Bây giờ thì hãy yên lòng mà
ăn.

Lấy bánh ra ăn một cách
ngon lành. Được một nửa
thì cánh cửa lại sịch mở. Cô
chị bước vội vào. Chàng thanh
niên đầu không kịp đánh
lăm về đêm liền ăn tiếp.

CÔ CHỊ — Ông cũng xoi bánh tây

Thế còn cậu em...

C. T. N., lạnh tri và... nên —
Không, đây là chiếc khác tôi mới
mua bên cô em để... ăn cho vui...
mua trong lúc cô đi chỗ khác...

CÔ CHỊ — Thế à ?

Cô chị nói rồi đi về. Một lát,
cửa mở. Hai chị em cùng qua.
Cô chị nháy cô em.

CÔ EM — Thưa ông cho em xin
tiền chiếc bánh tây này. Khi này
ông mua của em mà em quên chưa
lấy tiền, (mím cười)

C. T. N., vẻ mặt rất buồn và rồi
hỏi hận — Thưa cô bao nhiêu ?

CÔ EM — Cũng một hào rưỡi ạ.

Chàng thanh niên miễn cưỡng
đưa tiền. Cô em nhận xong, hai
chị em lại mở cửa đi về...

C. T. N., vẻ đầu — Tức quá đi
mất thôi ! Thì việc gì mà ta phải
nói dối thế ? Có việc nói là ta mua
để ta ăn thì hai chị em nhà nó có
thể làm gì ta mới được chứ ? Một
chiếc bánh tây ba hào bạc ! Ồ, thật
quá sự tưởng tượng ! may mà ta
có đủ ba hào... Còn cái con em
buồn bán gì mà gian xảo thế ? Ta
có mua bánh của nó đâu, mà nghe
ta nói nó lại mở miệng đòi tiền.
Đàn bà chúng nó thật có cái tài lợi
dụng và bất chấp. Ta thua-trí phần
này thật uất ức quá đi thôi ! Tối
nay đành quốc bộ rồi, mà dạ dày
lại chưa được no nữa...

Cửa lại mở. Cô em bưng vào
một đĩa rất nhiều bánh ngọt
và một cốc nước trà nóng.

CÔ EM — Chị em bảo em đem
bày chiếc bánh ngọt và cốc nước
này sang cho ông xoi.

(Xem tiếp trong 18)

Chưa đầy tuần lễ, hai cuốn
sách mới có bán đã gần hết :

1.) HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

của KHÁI HUNG

2.) ÔNG ĐỒ BÊ

cuốn sách đầu tiên trong loại sách Hồng, in một vạn cuốn, chỉ còn
một số rất ít thôi. Vì thế chúng tôi đã dự định cho in lại lần thứ
hai và đương la cuốn sau : CON CÁ THẦN của HOÀNG ĐẠO

SẮP CÓ BÁN

DÔI BAN

của NHẤT LINH

Giá 0\$55

SU'

TRUYỆN NGẮN

Trong mấy hạt miền bắc Trung kỳ chỉ nói « nhà sư xe đạp » ai ai cũng biết ngay là sư ông chùa Hàm.

Tôi có cần giới thiệu với độc giả của tôi rằng sư Tuệ là một nhà tây học không? Có nhiên sư Tuệ không có thể đã xuất thân làm tiểu ngay từ ngày còn ở chùa, như phần đông các bậc chân tu trong tăng giới. Cái đạo cao siêu huyền bí, sư Tuệ chỉ mới làm quen trong vòng có sáu năm nay. Nhưng không phải vì thế mà sư ông không thấu hiểu nó bằng các bạn đồng đạo Trái lại, nhờ về học rộng, nhờ về thông minh, nhất là nhờ về tin ngưỡng, sư Tuệ có thể tự phụ rằng trong tăng giới Việt-Nam ít ai đã tới được trình độ tu hành của mình. Tin ngưỡng, đó là điều sở đắc quan trọng nhất và khó khăn nhất của một kẻ tu hành, khó khăn gấp trăm gấp nghìn lần những nền học vấn uyên thâm. Không tin ngưỡng, người ta không thể hiểu được tôn giáo. Vì thế mà sư Tuệ không muốn biện luận về đạo Phật với những người tò mò đến thăm mình, dù những người ấy đã xem rộng các sách Phật giáo. « Người ta hiểu một tôn giáo bằng tim chứ không phải bằng óc », lời sư Tuệ. Và sư tiếp: « Những tư tưởng cao siêu nhất của nhân loại đều phát ra ở những lòng tha thiết yêu nhân loại hơn là ở những khối óc chứa đầy học vấn mệnh mạng ».

Kể thì sư Tuệ cũng là một khối óc chứa một học vấn tuy không mệnh mạng nhưng cũng khá sâu, rộng. Sau khi đậu tú tài văn chương và bỏ đi tham tá một tỉnh Trung-kỳ, Khánh — tên thật của sư Tuệ — vẫn theo đuổi học nữa, học rất chăm chỉ và công phu. Ngay từ thời còn nhỏ, chàng đã biết chút đỉnh chữ nho. Nay chàng mua các sách báo văn để xem. Đón một cụ cử về nhà để học tập. Chỉ hai ba năm sau, nhờ về trí thông minh vẫn tiếp, chàng đã hiểu thấu được các văn, thơ cổ kim của người Trung hoa. Còn các sách Anh, sách Pháp, chàng đọc không chán. Chàng thích nhất những sách khảo cứu, hoặc về văn chương, xã hội, hoặc về triết lý, tôn giáo. Chàng chưa có vợ nên để ăn tiêu cần kiệm, để có thể dành tiền mua sách. Đó là một kỳ thú, một thị hiếu trong cái quãng đời kỳ vãng ấy của chàng. Vì nó, chàng đã hầu thành một người hà tiện, biếng lười, keo bẩn. Chàng đã dám từ chối không cho một người bạn ốm vay tiền, chỉ vì sợ làm hao hụt cái quỹ mua sách. Và sách của chàng đó là những tình nhân sùng ái mà chàng không muốn lọt vào tay ai. Trong những mưu mẹo chàng tìm ra để không cho bạn mượn sách, có một mưu mẹo rất khôn ngoan và rất tỉ mỉ nữa. Là không rọc những tập đầu cuốn sách và chịu phanh hai tờ giấy ra để đọc một cách khó khăn trong vài chục trang. Bạn hỏi mượn, chàng sẽ trả lời rằng chưa xem, và bạn sẽ



nhỏ, xinh xinh mà chính óc nhà sư đã nghĩ kiểu và chính tay nhà sư đã cuốc sỏi, đã chọn trồng các thứ hoa. Khi sư ông mới được phái đến trụ trì chùa Hàm, thì đó là một cái vườn rau, mùa nào trồng thức ấy. Chừng sư ông cho rằng trước cửa Phật không nên trồng những cây ăn được mà người ta cần phải bón bằng các thứ ứ tạp. Vì thế sư ông đã dời nó ra cái vườn hoa. Ngày ngày ai đi qua tam quan cũng phải đứng lại ngắm nghía những bờ tóc tiên xanh tốt vây các miếng đất hình tròn, hình vuông, hình bán nguyệt, hình sao năm hay sáu cánh, trong đó mọc các đôi những cây hồng quế, hồng bạch, những cây vạn thọ, bách nhật, những khóm đa hồ đa báo, huyết dụ, bồ tát Vườn hoa ấy là một sự mới lạ của làng Hàm, và là một hành diện của chùa Hàm. Mùa rai hay mùa nóng, ngày nào người ta cũng gặp sư ông ở ngoài vườn, hoặc vun, xới, hoặc tưới cây bằng cái thùng tưới sắt trắng mà nhà sư đã thân hành đi mua tận ngoài tỉnh. Và người ta phải cảm động khi thấy nhà sư ngồi phơi dưới nắng rất thảnh thơi, thảnh thơi, chân đi đất, đầu đội cái nón ba tầm, hay đứng hàng giờ trong mưa lạnh tháng chạp, tháng giêng để cuốc đất chung quanh những gốc hồng đầy hoa.

Còn học vấn của sư Tuệ thì đó chính là cái nguồn tiếng tăm rầm rộ của chùa Hàm Học vấn ấy uyên thâm đến đâu, nào ai hay! Người ta chỉ biết ngoài các kinh Phật chữ nho ra, nhà sư còn đọc cả nhiều pho sách khảo cứu đạo Phật viết bằng chữ Pháp và chữ Anh nữa. Cái thư viện của sư Tuệ, có thể nói đó là nơi trồn lộn

những tư tưởng đông, tây. Người ta thấy ở các ngăn tủ kính những tên O'denberg, Davis đứng sát cạnh những tên các danh nhân trong Phật-học Á-đông biết bao người đã vào thăm thư viện ấy trong một nếp nhà tranh sáng sủa, bốn phía đầy những cửa kính chớp, và đã được đàm đạo với sư ông ở cái bàn gỗ mộc trên bày từng chồng sách và báo chí, chôn dưới những võ ốc lớn nhỏ và đủ các màu. Nhưng ít khi nhà sư nói chuyện về đạo Phật với ta, vì có lẽ cho ta chưa biết gì và chưa đáng được nhà sư thuyết lý với. Tuy thế mặc lòng, nhà sư rất vui lòng trả lời ta một cách kính cẩn và khêm tốn. Nhà sư nói rất trơn tru, rất có mạch lạc tựa hồ như thuyết pháp và như đọc một trang giấy đã viết sẵn. Nhưng nếu ta hỏi xen một câu, hay bắt bẻ một ý tưởng thì nhà sư im ngay, lắng tai chăm chú nhìn ta như để cố nghe những lời vàng ngọc và đợi cho ta nói hết. Không bao giờ nhà sư ngắt lời ta, hay mỉm cười để lờn lờ trả lời một ý tưởng sai lầm của ta. Lúc nào nhà sư cũng trang nghiêm, dù nhà sư cười để lộ hai hàm răng trắng bóng, đó cũng là cái cười trang nghiêm, thảnh thơi.

Tương đương thì nhà sư giữ vẻ mặt bình thản, không phải bình thản kiểu căng của hạng người tự đắc, nhưng bình thản tự nhiên của một tâm hồn nhũn nhặn.

Còn phải thêm vào hai đức tính khổ hạnh và bác học, một đức tính thứ ba của nhà sư: yêu chuộng thể thao. Nhà sư rất chăm vận động thân thể và tứ chi. Có lẽ nhờ đó mà sư ông tráng kiện và đẹp trai Sáng chiều người ta thường gặp sư ông đi xe đạp vài vòng trên đường lát gạch. Chiếc xe đạp ấy buổi đầu bị người quanh vùng người ta cũng queo mắt. Và từ ngày cái tiếng thơm của sư ông bay lan khắp bốn phương, thì mọi cử chỉ, hành vi của sư ông — trong đó có cả sự cưỡi xe đạp — đều được người làng tán tụng, tôn quý. Rồi cái xe đạp ấy nghiêm nhiên được kê vào các thứ lạ lùng của nhà tu hành là lũng, được xếp ngang hàng với cả những pho sách tôn giáo chữ Anh, chữ Pháp.

Mà thực vậy, cái biểu hiệu « nhà sư xe đạp » người ta còn hay đọc đến người còn lễ nhận hơn cái biểu hiệu « nhà sư tây » hay « nhà sư thời ».

C HỮA Hàm bỗng đơng nổi tiếng. Không phải nổi tiếng vì là một nơi danh lam thắng cảnh. Trái lại, đó chỉ là một ngôi chùa mới dựng, nằm thường trong một làng hẻo lánh ở vùng biển. Chẳng có gì đặc sắc khiến người ta chú ý, hoặc về mặt kiến trúc, hoặc về mặt mỹ thuật.

Chùa Hàm chỉ nổi tiếng vì sư Tuệ. Nhà tu hành ấy là một trang thiếu niên ngoài ba mươi tuổi, thân hình vạm vỡ, vẻ mặt khôi ngô. Thoảng trông, cũng đoán ngay rằng nhà sư không thuộc hạng khổ hạnh, suốt đời ăn cơm bữa với muối dưa. Hai vai ngang và rộng, bộ ngực nở nang dưới làn áo nâu mỏng, đôi má phình phình, nước da hồng hào, cặp môi đỏ như thoa son, hai con mắt sáng trong và nhanh nhẹn, đó là tất cả những dấu hiệu của một đời sống đầy đủ và nhàn nhã, và sung sướng nữa.

Nhưng cái hình thể bề ngoài không làm hại được, không làm giảm được cái đời chân tu của nhà sư. Đại danh của nhà sư đi xa lắm, lan khắp mấy tỉnh miền Trung và đã bay ra tận miền Bắc. Nhiều người đi Huế, giữa đường rẽ vào văn cảnh chùa Hàm để được gặp một sư ông mà những người ấy nghe đồn rất đặc đạo. Rồi khi ra Bắc những người ấy sẽ trầm trồ khen ngợi bậc tu hành về đường khổ hạnh cũng như về đường học vấn.

Khổ hạnh, vì mấy nhà du lịch vào chùa giữa lúc sư Tuệ đương nhỏ ở ở vườn, một cái vườn cảnh nhỏ

Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUÉ
HANOI

TUỆ

của KHÁI-HUNG

tướng chàng thành thực khi nhìn thấy những tập đều chưa rọc.

Có một thị hiếu mãnh liệt như thế, thì cực đoan tín tướng một tôn giáo, khi đã yêu, đã hiểu tôn giáo ấy, người ta không lấy làm lạ nữa, nhất khi người ta lại nhận thấy rằng Khánh rất thích xem các sách triết học và thần học.

Nhưng hai thời kỳ học và tu của Khánh không đi liền nhau như người ta tưởng. Giữa hai thời kỳ ấy còn xen vào một thời kỳ trung gian, thời kỳ sửa soạn cho đời tu hành của Khánh. Đó là thời kỳ tình ái. Khánh yêu, và yêu mê mẩn như đã học mê mẩn, nhưng than ôi! yêu trong tình hầu



tuyệt vọng. Vì người Khánh yêu là vợ bạn thân mà chàng không muốn lừa dối.

Người đàn bà ấy có đáp lại tình yêu của Khánh không. Khánh không một lần tự hỏi. Nhưng đối với chàng, người ấy có những cử chỉ, ngó nghiêng thân mật, âu yếm quá khiến chàng không còn ngờ vực tâm tình một chút nào. Chàng coi như đôi bên không cần phải thủ thực tình yêu với nhau; cái nhìn nồng nàn, cái cười kín đáo, lời nói đầy ý nghĩa cũng đủ để biết bao ân ái.

Như thế gần hai năm ròng. Khánh sống trong yêu đương. Và yêu đương đã chiếm lấy cả tâm hồn chàng. Thời, không còn đầu lòng ham đọc sách. Cái tủ sách đóng im ỉm hàng tháng. Khánh có mở ra cũng chỉ để cho một người bạn mượn một quyển sách, vì bây giờ Khánh không giữ sách, không quý sách như trước nữa...

Và nếu cứ như thế mãi, thì Khánh sẽ mãi mãi sống yêu đương yêu đương, yêu đương thắm kín, và lý

tướng. Nhưng một hôm Khánh điên cuồng ngộ tình với người yêu. Và khổ sở cho Khánh, người ấy cũng ở trong một cảnh ngộ đau đớn như chàng, nghĩa là bấy lâu vẫn uống nân yêu thắm bạn chẳng như Khánh nồng nàn yêu thắm vợ bạn. Nếu đó chỉ là một tình yêu đồng bột sôi nổi thì chắc họ đã phạm tội. Nhưng bao tin tức cao thượng đã đủ thời giờ, đã hơn một năm nuông nấu trong trí não hai người thông minh và hay nghĩ. Vì thế khi đã thấu lòng nhau thì một tình tình mới vọt nảy rất mãnh liệt trong hai tâm hồn. Đó là lòng hy sinh: họ cùng cố gắng quên nhau.

Và đó là nguyên nhân đời tu hành của Khánh. Chàng muốn lánh xa người yêu, lánh xa bản, lánh xa trong một thế giới khác. Thế giới ấy nếu không là thế giới của người chết, thì chỉ có thể là thế giới của người thế phát quy y.

Trong buổi đầu thời kỳ thụ pháp, Khánh đã tưởng cái thị hiếu thứ ba của đời chàng còn mạnh hơn hai thị hiếu trước, vì chàng thấy chàng yêu đạo Phật như yêu sách, như yêu tình nhân. Nhưng chàng chưa hiểu rằng tôn giáo đọc đoán hơn hết các thị hiếu của người ta. Nó không cho phép mình đem các lẽ phải nợ kia ra mà giảng nghĩa để tìm hiểu. Nó bắt mình phải hoàn toàn vâng lệnh nó. Khốn thay Khánh vốn thông minh lại bị triết học rèn luyện khối óc thành một khối óc lý luận và khoa học. Nhiều lần theo gương sư cụ, chàng thiền định để tìm chân lý, tìm bình tĩnh cho tâm hồn, chàng vẫn không sao bình tĩnh được: Chàng đã suy lảm trong thông minh hơn là trong tin ngưỡng.

Chàng cũng hiểu ngay rằng chàng còn chưa có tin ngưỡng. Và chàng đã hết sức luyện tập cho bằng có. Chàng nhớ ý nghĩa một câu tư tưởng của Pascal: « Mình phải luôn luôn, mãi mãi có những cử chỉ tôn giáo thì rồi lâu dần mình sẽ tin ngưỡng ». Và bằng ngày chàng bám chỉ, thành kính và cố thành thực làm những việc nhà chùa như các sư khác: ăn uống kham khổ, đọc kinh, niệm phật, cúng bái đàn chay, làm đủ hết các công việc mà trước kia chàng cho là không hợp với một tôn giáo cao siêu như Phật giáo. Chàng không muốn lý luận nữa, chàng chỉ muốn nhắm mắt tin theo.

Và sau hai năm, quả nhiên tin ngưỡng đến với chàng. Chàng cảm thấy bình tĩnh lạ lùng, mát mẻ dần dần thấm vào tâm hồn...

Nay thì chàng đã nghiệm nghiệm thành một bậc chân tu rồi. Đã ba năm sư tổ cho chàng đến chịu trách nhiệm một nơi. Sư tổ hy vọng chàng sẽ cảm hóa được phái mới, phái tân học mà người vì với những cây không rễ. « Người không tôn giáo cũng giống như cái cây không rễ, rồi một ngày kia linh hồn sẽ khô héo như cây kia ». Sư tổ muốn cứu vớt linh hồn họ, đưa linh hồn họ tới Nát Bàn, tới nơi giải thoát. Mà công cuộc ấy phi các nhà sư có học mới và học rộng như sư Tuệ, không ai đương nổi. Còn Khánh thì chàng theo một lý tưởng cao hơn, xa hơn. Là cái cách Phật giáo. Chàng sẽ cùng một bạn tu hành trẻ tuổi, háng hái năng cao nên tôn giáo huyền bí mà phần đông các sư

dốt nát đã hạ thấp mãi xuống, đã đem trộn lộn vào mớ lá thuốc bầy bạ, quàng xiên. Chàng tin rằng không chầy chằng sẽ thành công, nếu không, sau khi chàng tịch Nát Bàn, bạn hữu sinh sẽ kế tiếp theo đuổi công cuộc mà chàng đã khởi xướng lên. Lòng tin ngưỡng của chàng không bao giờ mạnh mẽ bằng, không bao giờ vững trãi bằng, mạnh mẽ vào võng trải lên nỗi chàng không sợ lý luận nữa. Không một lẽ phải gì có thể đánh đổ được lòng tin ngưỡng của chàng nữa.

Nay thì không còn là tin ngưỡng mong mào, mơ màng là tin ngưỡng mành lằng. Tri Khánh lúc nào cũng sáng suốt, và có trật tự. Khánh nghĩ ra một chương trình tu hành để cứ thế mà theo cho tới khi đi đến đích. Chương trình ấy chia hẳn ra ba phần. Một là: Làm các việc bằng chân tay và luyện tập thân thể. Vì chàng cho rằng những tư tưởng cao siêu chàng cho rằng chân lý phải ở trong một thân hình tráng kiện và một khối óc lành mạnh. Đức Thích-ca chỉ tìm thấy chân lý sau khi đã bỏ lối tu hành quá khắc khổ. Hai là nghiên cứu đạo Phật trong các sách cổ, kim, đồng tay để được biết rộng thêm, để càng yêu thêm cái tôn giáo mà mình đã gieo lòng tin theo. Ba là tụng niệm để tâm trí được bình tĩnh và linh hồn được rất bỏ hẳn nơi trần tục đả đảo và phàm tạp.

Chương trình ấy, sư Tuệ đã thi hành ngay từ khi mới về chịu trách nhiệm chùa Hàm, và nguyện sẽ thi hành mãi mãi cho tới ngày thành chánh quả...

Nhưng một đêm giữa lúc đương tụng kinh, sư Tuệ ngược mắt nhìn lên ban thờ và bỗng chú ý đến khuôn mặt pho tượng Ngọc-nữ. Cả một thời dĩ vãng vụt lờ mờ hiện ra trong ký ức kẻ tu hành. Sư Tuệ sợ hãi cúi vội xuống quyền kinh và cất cao giọng, gõ mạnh tiếng mõ như cố xóa lấp cái hình ảnh quá khứ. Nhưng về mặt tươi cười, đôi mắt sắc xảo, cặp môi đỏ thắm của pho tượng mà sư ông nhớ từng nét vẫn như vẽ ra trên trang giấy chữ in. Sư ông nhắm mắt lại và tụng thuộc lòng luôn mấy trang kinh, cái khuôn mặt xinh tươi càng rõ rệt hơn, và sau cùng, sang lên một cái tên chữ quốc ngữ, tên người đàn bà xưa.

Không phải người ở thế giới chết hiện về với người ở thế giới sống, mà chính người ở thế giới sống hiện về với người ở thế giới chết, thế giới tu hành!

Hôm sau sư Tuệ thiền định, tâm niệm niệm nghĩ đến đức Thích-ca. Nhưng nhà sư vẫn chỉ nghĩ đến người đàn bà, với lời ăn tiếng nói dịu dàng, thân mật của nàng.

Nhà sư bỏ ra vườn hoa, cuộc sỏi, nhờ cô làm việc không ngại tay trong suốt một ngày, cho thân thể mỗi một, cho trí não mỗi một không còn đủ sức mà suy nghĩ nữa. Nhưng đêm hôm ấy nhà sư ngủ thiếp đi và lại chiêm bao gặp người đàn bà xưa.

Người ấy như thành yêu quái ngày đêm hiện về ám ảnh sư ông...

Luôn một tháng sống trong tình trạng ấy, sống trong cái ngục vô bình ấy.

Rồi một hôm bỗng sư Tuệ bỏ chùa trốn đi.

Khái-Hung

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán vợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-rôm như cậu bây giờ. Than ôi, thú xưa tìm đâu nữa!



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu. Khi trước nếu bạn ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins - Cho Lon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu

Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Bưu

11 Rue des Calissenois. Ha noi



TRÔNG CÌM

ĐI TÌM "ĐẤT SỐNG"

Người ta có thể DI DÂN ĐẾN HÀNH TINH KHÁC không?



CH năm mươi năm nay, nhà thiên văn học trẻ danh Camille Flammarion ở Thiên văn đài Javisy đã có cái cau dằm nói trước rằng một ngày kia, một mảnh sao sẽ đem lại cho ta những di tích của (thả) một hay động vật là những bằng chứng không thể chối cãi được rằng có sinh hoạt ở ngoài trái đất ta. Có lẽ đó là một điều tiên tri rất táo bạo mà nhiều cuộc nghiên cứu những mảnh sao về thời ấy không thể công nhận.

Thế mà một việc phát minh lớn lao đã vượt xa điều tiên tri ấy: nhà sinh-vật-học nổi danh ở trường Đại học Mỹ là giáo sư Lipman vừa mới tìm được, trong một khối kim loại ở một mảnh sao rơi xuống California gần đây, những vi trùng hiện còn sống! Ở không trung xa thăm tới đây, những hành khách bé nhỏ ấy đi từ hành tinh này tới hành tinh khác ấy là những sinh vật thứ nhất, dưới kính hiển vi, tỏ ra rằng có sự sinh hoạt ở ngoài trái đất của chúng ta.

Nhưng ta hãy nói đến việc...

Một mảnh sao nhỏ nhưng có ảnh hưởng lớn!

Ngày 2 février vừa qua, người ta báo cho ông giám đốc nhà bảo tàng thành phố Los Angeles biết rằng có một mảnh sao rơi xuống. Khoảng 4 giờ sáng hôm ấy, ở cách kinh thành của California 18 cây số, một người lái xe xe hơi nghe thấy một tiếng nổ mạnh vội hãm xe lại thì trông



—Thưa thầy, người ta làm xe điều gì để khỏi cháy rêu phải không?

thấy ở gần đường hòn đá ở trên trời rơi xuống. Hòn đá nung đỏ ấy đào thành một cái hố độ mười lăm phân đường kính và cắm sâu xuống đất mềm vì những trận mưa lớn những ngày hôm trước. Buổi chiều khi người ta lấy hòn đá ấy lên thì đá vẫn còn nóng. Có nhiều mảnh vụn rải rác ra ở trên mặt đất.

Nặng chưa được một cân, mảnh sao nhỏ ấy tạo ra trông tưởng không có giá trị gì nếu đem để bên những mảnh sao lớn ở trong những bảo tàng Mỹ. Vì hòn đá nặng có 892 gr. ấy chỉ là một vật rất tầm thường ở cạnh một khối lớn 36 tấn mà xưa kia nhà thám hiểm Peary đã tặng nước Mỹ. Nhưng không phải vì sức nặng hay vì sự lớn nhỏ của nó mà cái khối ấy danh tiếng lừng lẫy.

Có thể có sự sinh hoạt!

Sự nghiên cứu mảnh sao ấy về phương diện hóa học khiến người ta thấy một điều lạ thứ nhất là xét ra trong cái khối do sắt và kền tạo nên ấy có chất đạm của động vật (azole organique) Một việc độc nhất về lịch sử những mảnh sao, vì tới nay người ta đã nghiên cứu có hàng nghìn mảnh sao mà không bao giờ thấy dấu tích cái chất « sống » ấy. Vậy đó là một việc phát minh đã khiến giáo sư Lipman hết đời sung sướng vì ông đã cặm cụi nghiên cứu biết bao nhiêu năm nay để cố tìm dấu vết sự sinh hoạt trong những mảnh sao. Nhà thông thái xem xét nhiều mảnh lấy ở tận giữa mảnh sao ra. Vì người ta biết rằng sự di nham của những trãi đạn ấy trong không khí khiến cháy nóng ở phía ngoài và giết chết những vi trùng ở đây. Vậy phải tìm ở tận phía trong nếu ta muốn thấy mầm sống ở vị hành tinh nhỏ sù ấy.

Sửa soạn đầy đủ rồi, nhà sinh lý học tiến hành những cuộc nghiên cứu rất cần thận. Để loại bỏ những vi trùng của trái đất có thể bám ở ngoài vỏ, trước hết người ta phải hấp những mảnh vụn của mảnh sao với dấm và nghiền tất cả thành bột. Sau dùng những ống thủy tinh có chứa đầy một chất đông (gelatine), nơi rất lợi cho sự

sinh sản của vi trùng, để thu lấy bột kia.

Đến thời hạn, người ta mở những ống lên ra.

Cái mà thứ vi khuẩn tốt hơn hết chưa bao giờ tìm ra, giáo sư ở California kia đã nhìn thấy qua kính hiển vi: những sinh vật rất nhỏ ở một thế giới khác lại!

Chắc chắn có sự sinh hoạt!

Những vệt xám hiện ra trước mắt ông: đó là những toán vi trùng, hình dài như những cái que rất nhỏ hai đầu có lông cử động được, giống một thứ vi trùng ở trái đất mà những nhà thông thái gọi là *spirillum vulbrum*.

Không biết những sinh vật lạ lùng ấy ăn gì để sống ở trong giữa mảnh sao kia? — giáo sư tự hỏi như thế.

Lẽ tất nhiên là chất đạm của động vật người ta đã tìm thấy ở trong ấy.

Đề tới trái đất ta, những sinh vật kia đã phải qua những khoảng không trung không có không khí, cũng không có nước, và ở đây thời tiết rất lạnh.

Có phải thực chúng đã có thể chống lại được với những điều kiện rất không thích hợp với sự bảo tồn của cuộc sinh hoạt như thế không? Muốn biết rõ, giáo sư Lipman để chúng vào một chỗ không có không khí và lạnh dưới 200 độ. Rồi 6 tuần lễ sau, lại đưa chúng ra dưới kính hiển vi... Những sinh vật kia vẫn sống sót sau cuộc thí nghiệm dữ dội ấy.

Nhưng nếu có vi trùng ở những hành tinh khác thì những hành tinh ấy phải có hay có thể có những động vật khác lớn hơn, đầy đủ hơn. Những vật ấy thế nào? Chưa ai biết tới.

Dù sao, việc phát minh của giáo sư Lipman cũng là một trong những việc phát minh tốt đẹp nhất của thế kỷ này. Lần thứ nhất nó mang lại một chứng cứ, theo phương pháp khoa học, rằng có thể có sự sinh hoạt ở ngoài Trái đất của ta.

(Je sais tout)

M. dịch

Kỳ sau:

Mặt trời và các hành tinh

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người già trẻ cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BÒ HẠN T của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ

dám ch...
mà lại b...
Những...
Những...
lòng trong...
Bảo đảm...
tại à, ban...
Phục-E

NGAY NAY NÓI

Lê Khả Luân, Thanh-hóa. — Sao người đời không nói: « tôi không đủ nghị lực để nên lòng dục vọng về xác thịt nên phải lấy vợ (lấy chồng) »; có phải để nghe hơn là: « Hừ! ời ời, vì tiền, vì ông, vì cha, vì mẹ, vì giống mà tôi phải lấy vợ (lấy chồng) chứ! » Có phải vì thế hay là gì?

— Chẳng phải vì thế mà nói thế — vì sự lấy vợ lấy chồng đàn ông có phải là một việc xấu, nhưng chính vì lẽ đó, Người Annao mình coi sự nối dõi là một việc quan trọng, một bổn phận phải theo. Nhiều người lấy vợ chỉ để đẻ con thôi, bởi vậy tình yêu giữa đôi vợ chồng thường không có, hay không cần có.

Ông X? — Thường thường đức từ như thương Bảo hộ dùng ông cao sa nghe người bệnh nhân, có thể nói chắc chắn là bệnh gì không? Hay phải đi chiếu điện? (Người bệnh muốn biết mình đau tim, hay đau phổi hoặc xấu máu).

— Dùng ông nghe ngược là một trong nhiều cách mà y sĩ dùng để xét bệnh. Nghe xong người ta có thể — tùy trường hợp — biết được bệnh. Nhưng y bác thái tây bao giờ cũng cần có những chứng cứ đích xác mới quyết đoán, chứ không nói bừa. Vậy cho nên hoặc thử đờm, hoặc chiếu điện để biết rõ thêm. Xấu máu phải thử máu, không cần phải nghe ngược.

Ông X? Sau khi đã khỏi bệnh đau tim rồi thì tập thể thao và tập võ có được không? Có nên tập barres parallèles, barres fixe, kaltères v.v... hay chỉ nên tập này.

— Sau khi chắc chắn khỏi bệnh đau tim và có thể tập thể thao được theo lời thầy thuốc, thì nên tập dần dần, tập tập mạnh ngay. Dù không có bệnh gì cũng thế.

M. Hoàng Ba, Bắc-ninh. — Sửa tưới người cách hâm nóng để làm chết vi trùng của cá cách gì không? Thí dụ cho chết thuốc trắng cá để giữ cho sữa chua tươi.

— Ở các nước văn minh, người ta có phương pháp giết vi trùng của sữa bằng cách cho nóng lên 80 độ và lạnh đi dưới 0 độ. Phương pháp khoa học này (gọi là Pasteurisation — do tên ông Pasteur) giết chết vi trùng nhưng vẫn giữ được những chất tươi (vitamines) của sữa rất bổ ích. Bên ta thì chỉ có cách đun nóng lên 80 độ trong vài phút mà thôi. Cho cá cho thuốc trắng gi vào sữa mà nguy hiểm.

Hoàng Ba, Bắc-ninh. — Con gái con trai đến tuổi dậy thì nên để phòng thể nào? Làm thế nào để tránh sự lây truyền?

— Một câu hỏi tương tự đã trả lời ở

mục n...
cách t...
một nh...
một c...
ánh sá...
tính th...
Nguye...
bà kỳ t...
không...
họ gư...
ngay k...
sinh lã...
kita h...
muốn...
minh n...
lại càn...
— Y...
ngõ l...
mlah...
tiết tr...
trường...
ý trườ...
yêu th...
họ nói...
Nếu ha...
người...
ai cả...
2.) Vi...
lại thì...
khí ban...
giường...
các m...
đó bay...
mất nhi...
gi trắng...
đi xuống...
miền...
một m...
— Nh...
nhảm m...
còn giữ...
ánh sáng...
giữ lâu...
máu sắc...
NamSo...
khen-khen...
chết đ...
độ trong...
đông, b...
mà ăn...
Váy t...
tâm tính...
cái tinh...
— K...
biết c...
tính l...
xanh, ch...
có xác ch...
phần rất...
cá mọi v...

NÓI CHUYÊN

Một ngày N. N số 180 Xin nhắc lại rằng cách lối nghĩ là tập thể thao cho có sự mệt mỏi điều độ của thân thể, và sống một cuộc đời lành ngoi khi trời và ánh sáng, tránh những thứ kích thích tinh thần và thể chất.

Nguyễn Giác, Huế. — 1) Một người đàn bà kỳ lạ gọi là ta. Nàng vì kiểu hành không muốn nói, muốn tỏ cho ta biết rằng họ gia ta. Vợ phải làm thế nào để một ngày kia họ nói hẳn bên tai ta: « Em yêu anh lắm. » Kỳ thực ta yêu họ nhưng cũng kiểu hành như họ, thành thử ta không muốn họ minh trước tiên. Và nếu ta họ minh nói yêu họ thì lòng kiêu hãnh của họ lại càng tăng lên nữa.

— Yêu không phải là kiêu hãnh, mà ngược lại yêu đâu có phải là hạ miên. Phần thường người đàn bà ít tỏ tình trước chỉ là vì tính e thẹn. Trong trường hợp này, người đàn ông nên tỏ ý trước, rồi, nếu người đàn bà cũng yêu thực, cô không gì không được nghe họ nói: « Em yêu anh » đến trăm lần. Nếu hai bên cũng kiêu hãnh vô lý, mỗi người cùng giữ mình, thì chẳng ai yêu ai cả.

2) Vì sao khi đứng giữa nắng nhấm mắt lại thì ta thấy màn mờ ở trước mắt. Vì sao khi ban đêm nằm ngủ, ta úp mặt xuống giường có ý nhìn thì thấy những cái gì dù các màu như những miếng vải vụn xanh đỏ bay qua bay lại. Và vì sao ban ngày, mở mắt nhìn ra ngoài không thì thấy những cái trắng trắng như những sợi miến đi lên đi xuống nhẹ nhàng. Lũn với những sợi sợi miến này lại có những gì như khói, như một mây lỏng hay là như một tí bông gòn.

— Những màn sắc ta nhìn thấy khi nhắm mắt là do ở ánh sáng mà mắt ta còn giữ được, không có gì lạ. Nhiều khi ánh sáng đã qua rồi, mà mắt mình còn giữ lại hình ảnh rung động của những màn sắc, lúc đó hiện thoáng ra.

Nam Sơn, Trảng Bàng. — Tại làm sao con kền-kền, (sautour) hề mỗi khi có con vật chết đem quăng ra ngoài đồng hoặc bị bỏ ở trong 8, 9 tiếng đồng hồ thì có nó rất đông, bay về xé thịt mỡ con vật chết ấy mà ăn.

Vậy tại sao giống chim kền-kền ấy lại có tâm tình vậy? Chúng nhờ phép gì mà được cái tình lạnh lẽo để kiếm ăn thế?

— Không có phép gì cả: chúng nó biết cơ xic chết là nhờ khứu giác rất tinh tế của nó. Cũng như giống nhặng xanh, chúng có thể biết được chỗ nào có xác chết vì tiếp xúc được những phần rất nhỏ ở xic chết bay ra. (Như tất cả mọi vật gì có mùi).

(Xem tiếp trang 14)

Giống nhặng biết trước cái chết từ đằng xa

NGƯỜI ta cho là giống nhặng có một khứu giác rất tinh, khiến nó có thể ngửi thấy từ đằng xa cái mùi riêng ở một con vật sắp ra ngay từ lúc mới bắt đầu. Người ta đã viết ra nhiều thí dụ để dẫn cho ta hay rằng thú ruồi xanh ấy bay tới một xác chết để để tránh lên đống ngay từ lúc thịt chưa rữa ra hay khi xác hăng còn nóng. Điều mà những người kể chuyện một con vật bị chết ngất đi, có khi trông như đã chết hẳn, hình như tỏ ra rằng nhặng có một khứu giác rất tinh để nhận biết những bụi nhỏ của tử khí tỏa ra trong không khí ngay từ lúc một con vật bắt đầu chết, cái nhặng nhận biết ấy cũng tựa như một sợi giây truyền, sẽ tức khắc dẫn con nhặng đến cái xác hăng còn nguyên vẹn. Dù sự cái nghĩa trên kia của ông Raspail ra sao, thì những điều ông đã quan sát cũng rất đáng cho ta chú ý đến.

(Marianne)

Phơi khô hoa nhưng vẫn giữ được màu và nguyên hình bóng hoa

LƯU ý chút chút, không có bụi, rửa sạch và phơi khô; rồi cho vào cát 1 phần 100 sấp ong hay nến, đun lên và khuấy kỹ cho cát ngấm đều sấp. Một

L'ŒM L'AT

một khối vàng cỡ mười ba thước... Biết bao nhiêu khó nhọc, bao nhiêu đau đớn, cả bao nhiêu ăn mang nữa để lấy được một khối bằng cái nhà!

(Marianne)

Đặt máy truyền thanh trong chuồng nuôi súc vật

Đó là một tin lạ lùng ở Đông kinh đưa lại, nhưng rất đúng sự thực.

Ông Makozawa Jozaroro, giám đốc sở chăn nuôi trong vương của nước Nhật giới mạc, vừa mới ra lệnh bắt buộc phải đặt những máy vô tuyến điện truyền thanh trong tất cả những chuồng nuôi súc vật

thước về 185 cái trại chăn nuôi do chính phủ giám sát.

Phải chăng giống bò Nhật-bản và nghe những âm điệu? Điều đó hình như không được đúng lắm; song những nhà chuyên môn về khoa chăn nuôi ở Nhật là những người đầu tiên đã có cái ý xem xét ảnh hưởng của âm nhạc về sự bài tiết của những hạch trong vú bò sữa. Người ta nghiệm ra rằng mỗi khi cho bò nghe hòa nhạc trong khi vắt sữa thì số sữa tăng lên 20%. Nhưng không thấy nói rõ rằng chúng thích những bản đàn cổ điển hay những bản mới.

(Mess dor)

Sự rõ rệt trước hết

THƯỢNG nghị viện xứ Colorado vừa mới đầu phiếu một bản dự án đưa đề như sau đây:

« Dự án do ông nghị King đề trình để sửa đổi bản dự án có dính dáng đến việc phát hành những trái phiếu do chính phủ bảo đảm »

Hình như hiệu thuốc của Thượng nghị viện Denver thiếu thuốc aspirine sau khi tranh luận bản luật ấy.

(Messidor)

Vàng của thế giới

NHỮNG tiếng làm mẹ hoặc được người ta! Chắc các bạn sẽ tưởng tượng khối vàng ấy phải lớn lắm, thế mà tất cả số vàng đó được ở đất lên từ khi ông Colomb tìm ra châu Mỹ cộng lại chỉ thành

một khối vàng cỡ mười ba thước... Biết bao nhiêu khó nhọc, bao nhiêu đau đớn, cả bao nhiêu ăn mang nữa để lấy được một khối bằng cái nhà!

Theo giáo sư W. Harvey Emmons là một nhà địa lý học danh tiếng trong hoàn cầu thì tất cả số vàng mà trái đất đã sản xuất từ năm 1492 cần được — nếu một nhà lý tài nào đó có cái ngồng hoang đặt vàng ấy lên cân! — chừng ba vạn rưỡi tấn. Tính theo thời giá thì khối vàng quái gở ấy trị giá 1.200.000 tỉệu quan!

Tất cả số vàng khai được từ năm 1492 đến năm 1935 thì non một phần mười đã khai vào khoảng 1492 và 1800.

Trong thế kỷ XIX, khai thêm 31, 3 phần trăm của số vàng toàn cầu, và trong ba mươi năm năm đầu thế kỷ XX khai được chỗ còn lại, nghĩa là gần 60 phần trăm số vàng lấy được ở đất lên.

Kết quả của sự tiêu thụ dư đội ấy ra sao? Có lẽ một ngày kia trái đất sẽ không còn khoáng sản cho người ta khai nữa và trong vài triệu năm sau này, con cháu chúng ta sẽ làm những bản thông kê tựa như trên về... số chỉ khai được từ đây chính phục Hòa - tinh? ... Ước gì chúng ta được cái vinh dự chứng kiến những việc rối loạn về tài chính ấy!

(Robinson)

Giới hạn của sự tuyết thực

MỘT điều khiến chúng ta phải chú ý và lấy làm lạ nếu chúng ta biết cái thời hạn khi các động vật không ăn mà có thể sống được.

Người ta đã mở những cuộc thí nghiệm trong những phòng thí nghiệm riêng để tránh khỏi làm chết giống vật. Vì những



— Anh coi đôi chân em, mỗi lúc em đi...
— Anh thực là một nhà văn tả chân.

việc thí nghiệm như thế, phải những nhà khoa học — để tránh tránh kết quả những sự tấn nhậu vô ích — mới làm nổi. Chúng ta sẽ đại đột và tấn ác nếu cũng bắt chước thí hành những cuộc thí nghiệm kia. Dưới đây là những số ghi được trong phòng thí nghiệm:

Một con chim không ăn sẽ sống được 9 ngày. Hơn giống có cánh một chút, người ta có thể nhĩa đôi được 12 ngày; một con chó: 20 ngày; một con nhái: 360 ngày! Con số ấy ta có thể cho là nhiều, song một con rùa còn có thể sống được những 500 ngày; một con rắn 800 ngày, và một con cá... ta hãy coi chừng! 1000 ngày! Tuy thế đó cũng chưa phải là một kỷ lục dài, vì giống họ hang sống được những 1200 ngày kia!

Ta nhận thấy một điều đáng chú ý là Tạo hóa đã đặt người và chim... vào cùng một sự yếu đuối!

(Robinson)

Đề danh trứng bằng cách nào?

MỘT cách đề danh trứng hiện nghiệm nhất là dùng chất silicate de potassium nước của các nhà bán. Người ta dùng trứng vào nước ấy rồi xếp quả nó cách quả kia lên trên một tờ giấy để phơi cho ráo; xong xếp trứng vào hòm đựng cam hay mật dưa.

Nếu quên không dùng giấy lót hay vì ý đề trứng nát nhau, thì trứng sẽ dính chặt lại với nhau đến nỗi không thể tách hai quả ra mà không vỡ.

Chất silicate bit những lỗ vỏ trứng lại khiến vỏ trứng dày đặc như kính; vì thế không khí không thể đi qua vỏ trứng nên trứng có thể đề danh cả một năm róng nếu chưa vào một cái hòm khô ráo và mát lạnh chừng 10 độ, để trong tối.

(D. I.) M. dịch

MUA TEM CŨ

Cần mua giá cao tem Đông-dương, Pháp hạng to thời; giá từ 1500 đến 4500 một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua như tem phạt hay service 1p.00 một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi về vì giá rẻ lắm. Các tem khổ lớn hãy nên gửi về:

Nguyễn - k. - Hoàn
47, Bloc - khau - Nord

Thật tinh hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ e cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, tai ù, ban đêm nay tiểu tiện. v. v...

Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris - Cholon



LÀM TIỀN

(Tiếp theo)

PHÓNG SỰ NGÂN của TRỌNG-LANG

Đ làm bộ ăn cần hỏi thăm trước khi người ấy nằm xuống:

— Nói đùa chứ, chủ nó đánh có đau lắm không?

Người ấy bỗng lại ngồi dậy. Đôi mày đậm bóng ngầy, nhướng lên giông hai con sáu dóm sấp bò, người ấy ngảnh về phía tôi, bộ mặt mờ mịt như quên những khóai. Gân cổ hẳn nổi lên to bằng một chiếc dũa. Tất cả các dấu xương trong người đều bạnh rõ lên. Hẳn đang lấy gân, hay là vừa sức nhớ đến những trận đòn đau đã qua, giọng hẳn lại trầm quá:

— Những ngón tay to bằng quả chuối mần một, nó bóp vào gáy đồ hồi, làm gì mà không đau? Thoạt kỳ thủy, mình bị ép làm việc như trâu ngựa, nên thuốc phiện há hết cả, lại bị đòn ẽ ầm nữa, nên lúc nào cũng từa tựa như là trông thấy hớn ông bà ông vải chấp chớn bên hàng chục ngon đũa lư ly. Sau mãi cũng quen dần đi.

Đ. thở dài, như kếp hát vắn hồ dài trên sân khấu:

— Có thể thì từ rầy quan bác mới chữa không làm tiền nữa!

Cái giọng trầm lúc này lại trầm thêm:

— Nếu anh em biết chữa là cái gì, thì tôi đã chữa mãi mãi rồi. Nhất là cái món chữa thuốc phiện...

MỘT CUỐN SÁCH HAY

TIẾNG NGÀY XANH của NGUYỄN TIẾN LĂNG

có chữ Hán-lam-Việt nước Pháp
Gồm 6 tiểu thuyết giá trị, là phong cảnh, nhân vật đời sống; kỹ thuật người xứ Bắc; các hát thờ mần và lòng yêu của các cô gái nhậy xúc, trong cảnh sắc mơ màng nơi rừng thẳm. Văn đẹp, ý thơ trong, lối văn rất giàu thi vị, cảm tình.

Hương Sơn Đường

97 phố Hàng Bông, Hanoi, xuất bản
Giá Op 35 c. 01 cuốn đóng 132 trang,
in đẹp. Ở xa thì Op.06 cước phí.
Giá tiền bằng tem poste.

Người ấy mạnh bạo nằm xuống, có vẻ sắp ngoạm vào rọc tâu một cách thô bỉ. Nhưng hẳn đã gạt cái đoạn tre ảo thuật ấy ra một bên, mà rần tiếng xuống:

— Ôi chào chào! Đời còn có bao năm nữa mà chưa!

Tôi không thể bao giờ quên được câu này của hẳn, nó sống sượng ghê gớm quá:

— Mẹ kiếp chứ! Trong óc, ở phía tay phải này này, lúc nào vì trùng « sáng téng » cũng đưa phau nổi kèn « la vầy »; còn mình thì thỉnh thoảng lại bea hiếc chơi trong vài giờ đồng hồ. Bạn bậu thế thì còn thì giờ đâu mà nghĩ đến chữa với chẳng chữa nữa!

Hẳn thân nhiên nói câu này. Thân nhiên quá, đến nỗi làm cho tôi hết cả khủng khiếp — vì tôi đã khủng khiếp trước một người hoàn toàn thối nát từ tinh thần đến thể chất.

Cán ấy lạnh lùng như một luồng gió, trong chỗ ầm cúng này, và như thắm-thía qua tâm phổi mọi người. Qua nh tôi, mấy người còn nhòm đều hẳn bật nhìn đến hay là nhìn về một quá khứ không hay ho gì.

Hai ông xếp kho

Giữa sự yên lặng nặng-nề, một người cao lớn bỗng cất giọng oang oang:

— Làm tiền mà để chủ nó dũ rừ từ, vậy thì cũng khi xoàng lắm. Có làm tiền mà được như thế này này, thì hãy làm. Hiện « đây » biết hai ông xếp kho.

« Ông thứ nhất, chỉ có việc coi kho thôi. Coi kho thì lương-lậu có đâu được rồi rào như lương một ông quan, thế mà, biết chưa? trong mười mấy năm trời, « in » (il= nó) cứ việc tí ti làm hết cái nhà gạch họ đến nhà gạch kia thôi! Đều mười mấy chiếc, mới chết cho chứ. Nhà tuy ở ngoài-ó thật đấy, nhưng cũng là nhà như thường!

Muốn cho người ngoài không

biết là cụ giàu, nghĩa là muốn che mắt thánh, cụ cứ ăn vận xoàng-xĩnh và đi xe-đạp lóc cóc, như người biết cụ là một đại ốc chủ.

Người cao-lớn chỉ nghĩ hơi để uống một chén nước, rồi lại oang oang:

— Còn cụ xếp kho thứ hai nữa. Cụ này cùng làm với tôi. Chủ cũng biết là cụ làm tiền đấy, muốn cho cụ ra cửa lắm, nhưng không làm sao được, đành cứ để cụ « tác quái » trong nhà như thường.

« Vì thế này, các bác hiểu chưa? « Cụ thì thạo vô kể. Trong cửa hàng hiện có đến ngàn vạn thứ. Đề đầu, còn hay hết, hơi hỏi một tí là cụ biết ngay rồi. Khách hàng chẳng bao giờ phải đợi cả. Ví dụ cụ nghĩ một hôm thì biết chưa? Các cô, các cậu, cả đến ngài chủ nữa, thôi là chạy cuồng chạy cuồng, mà vẫn không tìm thấy đủ mặt hàng. Các bà dăm bị « om » kêu la inh ỏi cả lên. Những cái mồm mồm, xinh xinh ấy càng gắt, các cậu lại càng cuồng tợn.

« Cụ xếp cũng tự biết địa vị mình quan hệ là thế nào rồi. Cụ lại còn chơi ác nữa. Chẳng hạn, cụ có những cách báo thù lạ lùng như thế này nữa.

« Cụ bị chủ cụ ư? thì cụ báo thù vào những chai rượu. Trong cửa hàng vốn có những chai rượu đắt tiền ghê lắm. Những thứ đó tuy để được lâu, nhưng hề dụng có khi giới vào là hỏng ngay. Cụ lấy cái kim, xiên nhẹ vài mũi qua nút chai. Khi giới lên dần vào. Thế là rượu phải hỏng. Cụ chỉ làm thế cho bỏ tức thôi. Chứ mất mấy chục bạc mỗi lần, chủ nó có thắm-thía vào đâu... »

Từ cục phó-mát đến bác thợ đồng hồ.

Bữa khác, tôi trở lại đây nữa. Đối với những người đã « sống » nhiều quá này, lại-liệu cho tôi không bao giờ cạn được, nếu tôi

khéo biết gọi cho họ lần đọc hết những trang lịch-sử của đời họ.

Vấn cái không-khi ấ-ấp, vẫn những con « trùng » thức đêm sống trong thuốc-phiện ấy.

Một người gầy-gò, mặt mũi hom-hem, nhưng hầy còn trẻ, đang ngồi xồm ăn nướng nhòm-nhoam. Bên cạnh hẳn, bừa bãi một hộp cá đã mở một nửa, một miếng « phó-mát » to bằng gần nửa hòn gạch, cùi bánh tây và ruột bánh tây. Trông bộ quần áo không sạch sẽ một tí nào, cả đến bộ lịch hẳn, nó keo hẳn la lũng, không xứng đáng với mấy món ăn quá sang, tôi đoán hẳn là một con bọ: đến chỗ này để tiêu cho hết chỗ tiền đã được.

Tôi đề ý nhìn hẳn. Hẳn sửa soạn đập hộp cá và gói « phó-mát » lại, ý chừng để dành bữa sau. Thấy tôi nhìn, hẳn chia « phó-mát » về phía tôi ngồi, vừa nhai vừa nói:

— Sừ ném một miếng chơi. Còn vô số bánh tây đây! Phó-mát này thượng hảo hạng, ngon lắm...

Tôi mới nói được hai tiếng cảm ơn, thì Đ đã nhanh nhẩu cướp lời tôi:

— Thượng hảo hạng? Đây biết cái thượng hảo hạng ấy rồi. « Phó-mát » của chú khách, nó vàng khè mà lại khẩu-khẩu chứ cóc gì? Người kia nuốt xong rồi mới cãi:

— Đây nghèo thật, nhưng không thêm ăn « phó-mát » thìu, biết chưa! Đã ăn thì phải ăn « phó-mát » hiện tây, không thì thôi...

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khặc, ho có đờm trắng xanh vàng, mũi chảy, bệnh hơn có khi bị lạnh nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịch Hải Long (chữ là ông đốc học báo). Thuốc đã cứu được muôn ngàn người. Có 2 thể (thứ 5p. và thứ 3p.50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassolgae
TânĐinh, Sa'gon

Hắn chỉ vào cái gói :
—Thật là phở-mát tốt nhất chưa bán cho ai cả, và có lẽ mới có tôi là được soi mỡ hàng thôi. Chẳng tôi có nói lão, thì nó chết cả nhà nó đi !

... Rồi tôi sẽ biết cái cục phở-mát to bằng nửa hòn gạch ấy ở đâu ra.

Chứng hắn đã no say rồi, nên cách ăn nói hoạt bát lắm :

—Cuộc du-lịch của cục phở-mát này kể cũng lãng mạn vô cùng. Những cục anh, cục chị ruột nó ra về đến nhà ông bằng cửa chính, sau khi ông đã bỏ ra bốn hào chuộc một lạng chúng nó.

— Tôi đã các ông biết cục này nó ra đến tay tôi bằng cách gì ?

Hắn đỏ, rồi tự hắn lại giảng ngay :

— Nó ra đến cửa phải đi mất hai trắng. Một trắng đi từ quầy lẫn xuống đất, hay là lẫn vào bụng con mụ phu quét rơm. Trắng thứ hai, từ mặt đất, hay là từ bụng con mụ đó, nó lẫn sang cái rổ đựng .. rác. À quên, ba trắng ! Vì còn cái trắng từ đáy rổ rác về đến nhà nữa. Nó ra đường bằng cách đó, cả đến anh chị họ nó là rằm-bông, súc-sích cũng vậy...

Hắn hỏi tôi :

— Vous có dùng, để tôi bảo mụ đó lấy cho một cục, chỉ vài ba hào thôi, mà ăn rá-rích mấy ngày không hết.

Tôi nói :

— Kể thế thì rẻ lắm. Nhưng sao họ không bán đắt thêm lên một chút có được không ?

Hắn phì một cái :

— Bán cho đội xếp, hay bán lại cho ông chủ ? Vài ba hào thế là gặp khách đấy. Chứ không thì đành để mốc ra thôi. Vì sao ? Vì chia cho chồng thì chồng ngủ rồi oẹ rỗng lên, chia cho con thì con nó bịt mũi lại. Chẳng nhẽ mụ lại ăn vạ hay ăn với cơm ?

Hắn cười :

— Lại may mà gặp ông khách biết « mo-phú » hẳn như tôi mới được. Vì thế nào cái cục phở-mát ấy nằm trong rổ rác, mà chẳng có khi nằm lẫn với rác hẳn, có khi với cả nước rã nữa. Ấy là tôi chưa thêm nói tục đấy. Nếu tôi tá-chân thêm lên, thì có lẽ « vous » phải nôn ngay lập tức !

Hắn vỗ vào gói « phở-mát » :

—Thế mà vẫn bùi và ngon như thường ! Annam mình kể cũng dễ tình thật !

Đ. cất to giọng :

—Đã dễ tính mà lại hóm nữa. Vì tôi quên chưa giới thiệu ông anh tôi đây vốn là một tay chữa đồng hồ, hóm có một nhưng lại là hóm vật. Người anh ông anh tôi mới là một tay hóm to tát. No say rồi đấy, có thủ đoạn gì kể ra, nghe ?

Một là họ đã bịa ra để lừa tôi, hai là họ đã nói thực một cách trơ trẽn như diễn kịch. Những bộ tịch ấy, không thể bịa giỏi đến thế được.

Ông thợ chữa đồng hồ vỗ tay vào trán, làm bộ nghĩ một lát rồi reo lên :

— Phải rồi !

Đời làm thợ, hẳn khéo tóm trong những câu sau này :

—Đời này, nghe chưa ? Cứ thật thà có bỏ mẹ mà đi ăn mây sớm. Chả nói gì cao xa. Hãy nói một anh bán cây thôi. Nó bán cho ông một cây quất. Ít ra nó cũng tương muối vào gốc cây cho cây nó heo dần rồi chết đi. Để ông lại phải mua nữa, và năm nào cũng mua mãi mãi.

« Nay ông ngồi chữa đồng hồ, bây giờ mới có một lần khách đến. Bỗng có một bác lò rò đem một chiếc đồng hồ đeo tay bằng vàng lại, bảo ông xem vì cái gì mà nó không chạy nữa. Thật ra, ông thấy nó chỉ hơi rối giây tóc. Nếu ông là một thằng ngốc, thì ông sẽ máy tay gãy một cái khế, đồng hồ lại chạy như thường. Nhưng ông và vợ con ông sẽ có dịp treo mõm lên xà nhà. Nếu ông là một thằng láu, thì ông sẽ ôn tồn bảo khách : « Đồng hồ của ngài tốt lắm. Ngài để thế nào mà

làm sao mụ đã rất được ngang giây tóc một cái sơ cau ti siu. Tôi cũng giờ lồi trên ra, khen đồng hồ quý giá quá, đắt tiền quá; với cái đồng hồ quý như thế tất phải có một giá chữa xứng đáng.

Mụ nở mồm lên, và bốn hôm sau cũng lại trả tiền như cái bác mà tôi vừa ví dụ là có đồng hồ đeo tay bằng vàng ..

Tôi hỏi hẳn :

— Hiện giờ, ông vẫn còn chữa đồng hồ ?

Hắn lắc đầu :

—Thôi rồi. Vì chẳng ăn thua gì. — Tuy mình vẫn bết sức soay sớ đấy.

Và hẳn trịnh trọng :

—Bây giờ tôi đi chữa bệnh ngoại-khoa. Trước tôi có bôn tàu trên mạn ngược, Mường họ dạy cho chữa chiếc nhì nhằng. Kể cũng công hiệu lắm. Nhất là môn chữa bệnh-tình cấp-hành, có « bảo hành » chắc chắn (ý hẳn muốn nói bảo đảm), và chữa bệnh cai thuốc phiện ..

Tôi còn nghĩ, vẫn chưa hiểu chữa bệnh « bảo hành » và chữa bệnh cai thuốc phiện thì chữa bằng cách nào ?

Người ấy còn là thợ chữa đồng hồ, trong khi đang làm, ông



đều méo cả trục. Không! chữa ngay đi, để nó hỏng thì phí của quá... v. v.» Ông sẽ đòi hai đồng, và hẹn một tuần lễ. Khách đòi ba hôm, ông nẻo thành bốn. Khách đã về, Ông đem đồng hồ, bẻ rờ hai tai ra, rửa lấy một ít vàng, rồi lại gắn giả như cũ. Nó có ngắn đi một chút cũng chẳng sao. Bốn hôm sau, khách đến. Bảy giờ ông mới mở nắp, khê gãy lại giây tóc một tí. Nó chạy ngay. Và ông soi hai đồng, ngon hơn chết !

Hắn cười ha hả :
— Một lần tôi soi hẳn ba đồng của một mụ béo, ưa nịnh. Đồng hồ của mụ đứng, vì! không hiểu

lang, hay là người ấy đang nghiện thuốc phiện mà chữa không nổi.

Hay là... « nó » chỉ là một « thẳng » điên ?

Thì người ấy đã nằm xuống, dấn gối gác lên hộp cá và phở-mát.

Một giấc ngủ tới mau quá, đã xóa hết trên mặt hẳn tất cả các vẻ láu cá và dề tiện.

Trước mặt tôi, chỉ còn một người còm cõi xanh xao, đang chấp chớn trong một giấc ngủ ngắn ngủi và đau đớn.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÓN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Yên)
Tél. 242

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP

INNOXA
CHUYÊN-MÓN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Blouson ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO
của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Son



« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Lầu

BỐ - Tao đã cấm mày không được ang chơi với hàng cu Tý, tại sao mày không nghe?
CON - Không, con có sang chơi với nó nữa đâu!
BỐ - Tao vừa mới trông thấy mày ở bên ấy còn chơi gì?
CON - Ấy, con sang xem có thấy thầy ở bên ấy thì con báo thầy về. Vì con cũng không muốn thầy sang chơi với nó.
EO - !!!

Của O. V.

anh em được nghỉ học mà em thì không được nghỉ.
KHÁCH - Sao vậy?
EM BÉ - Em chưa đi học nên chưa được nghỉ.

Chuyện chim bồ câu.

Hai vợ chồng chim bồ câu kia yêu nhau lắm. Một hôm bồ câu đực dẫn vợ ở nhà rồi bay đi chơi, vợ chờ suốt cả ngày hôm ấy không thấy về lấy làm lo lắng. Mãi đến khuya bồ câu đực mới về:
BỒ CẦU CÁI - Cậu đi đâu mà bây giờ mới về?
BỒ CẦU Đực - Ấy hôm nay trời đẹp quá, anh đi bộ về nên hơi lâu.

Phép lịch sự

ÔNG CHANH AN - Có phải hơn một năm nay anh mới nói với vợ anh có một câu không?
BỊ CÁO - Vâng.
O. C. A. - Sao vậy?
BỊ CÁO - Bẩm, theo phép lịch sự.
O. C. A. - Sao lại có phép lịch sự lạ đời thế?
BỊ CÁO - Tôi biết làm thế nào được, vợ tôi nó nói luôn miệng, theo phép lịch sự, tôi không được ngắt lời.

Của Đồng-xoán Tường

Trong khách sạn

Ba vừa thuê một phòng ngủ trong một khách sạn kia và đang đi bách bộ ở sân. Một người khách đến và tưởng lầm Ba là người làm trong khách sạn.
KHÁCH - Ngày ông ở đây có phòng cho thuê không?
BA - Có.
KHÁCH - Có rộng rãi, sáng sủa không?
BA - Rất rộng rãi sáng sủa.
KHÁCH - Có máy nước nóng lắm nữa chứ?
BA - Cái đó đã hẳn.
KHÁCH - Thuê bao nhiêu một ngày?
BA - Một đồng rưỡi.
KHÁCH - Vậy ông đưa tôi vào, tôi thuận thuê buồng đó.
BA - Thưa ông không được vì tôi đã thuê rồi.

Của L. V. D.

Phải chừa

BỐ CHÁNH - Gớm mấy cái thằng này nó hay phạm án quá. Phải thế nào cũng không chừa.
THẦY ĐỀ - Bẩm cụ lớn nếu chúng nó hay phạm án thế thì cụ lớn đem xử tử nó đi vài bận là nó phải chừa ạ.

Của Thanh-Lực Hanoi

Khôn

THẦY - 1/2 và 8/16 thì phần nào to?
TRÒ - (Nghĩ ngợi) Hai phần bằng nhau.
THẦY - Thế tôi cho anh 1/2 quả cam và 8/16 quả cam thì anh lấy phần nào?
TRÒ - 1/2 quả cam ạ.
THẦY - (Sửng sốt) Tại sao?
TRÒ - Thưa thầy 1/2 quả cam thì có nhiều nước hơn 8/16 quả cam ạ.

Của T. Long

Vẽ hồ

A - Mày à, hôm nay tao vẽ con hồ, mà thầy giáo lại bảo là giống con chó.
B - Thế thì bạn sơn thầy giáo bảo vẽ hồ, mày cứ vẽ chó.

Im lặng

A - Sao cứ thầy kêu lên đọc bài là mày cầm như hến thế?
B - Tao đang sự im lặng để trả lời thầy chứ.

Hết chỗ rồi

Hôm ấy thầy giảng toán lý bảo phải có lễ phép:
 - Anh Bơ, anh ngồi trên xe lửa, xe chết cả, có một bà cụ già bước lên xe, anh phải làm thế nào?
TRÒ BA - Con sẽ nói rất lễ phép:
 - Thưa cụ hết chỗ ngồi rồi ạ.

Nghĩ một chút.

BỐ - Tâm, mày nhìn rồi chứ?
CON - Thưa thầy chưa, con nghĩ một chút, tí nữa con lại khóc.

Lời trẻ

KHÁCH - Sao em khỏe?
EM BÉ - Hôm nay hội tày, các

Câu thứ hai - Không hiểu rõ « tăng tăng » là gì. Ông nói rõ cho.

T S V P, Dalat - Tôi trộm yêu em một người bạn rất thân và có viết thư ngỏ tình yêu ấy với bạn mình, nhưng bạn mình không trả lời mặc dầu tôi viết tới hai cái thư - chắc chắn là những thư ấy không bị thất lạc - vậy đối với người bạn ấy nên xử trí thế nào?

- Xem như vậy thì người bạn ông tất không muốn cho ông yêu em gái. Nhưng ý kiến của người anh đó không cần lắm, điều cần là người con gái đó có yêu ông không? Nếu ông biết chắc cô ta yêu ông cũng như ông yêu cô ta, thì giản dị nhất là nhờ người đến hỏi cha mẹ cô ta về việc ấy. Nhưng muốn rõ rệt, ông cũng nên hỏi thẳng ngay bạn ông xem thái độ ra sao, và để có thể giải bày tâm sự được, vì sự n ăn trở của người anh cũng có hiệu lực.

M. L, Hoiang - Những khi đi nhanh hay lên thang gác tôi hay chóng thở và mệt. Đó là cái dấu hiệu chẳng lành về quá tim bất đầu một mới. Phải đi khám thày thuốc và giữ vệ sinh - đã đành - nhưng muốn chữa vài lần bằng nước suối nóng thì chữa thế nào?

- Đó là chứng triệu bệnh đau tim. Nên theo lời thày thuốc chỉ bảo là hơn cả. Nước suối dù nóng hay không, không có lợi gì cho bệnh ông hết.

Thám, Nhatrang - Đã làm đơn xin, hiện chưa có giấy phép, có thể lập ra một chỗ được ban được không?

- Được, nếu là chỗ đất riêng của mình. Còn đất công của thành phố thì phải có giấy phép, tất nhiên.

Viết Soan, Thabinh - Một người khỏe mạnh mà tiếng nói không được to tới mạnh bạo, có cách nào để nói cho hùng hồn được không? Có nên thú thật tình yêu mình với bạn không?

- Tiếng nói khỏe do nhiều nguyên nhân ở lưỡi hay cơ họng. Nhưng có thể tập nói cho rõ ràng và to tiếng được. Tập nói to và thông thả. Nhưng nếu vì một căn bệnh nào đó thì phải chữa khỏi bệnh đi đã.

Thiếu Lang, Saigon - 1) Khi nhận biết tình bằng hữu giữa bạn trai và bạn gái sắp đời ra tình yêu thì làm cách nào để ngăn cản? Có nên thú thật tình yêu mình với bạn không?

- Nếu yêu và muốn yêu thì cứ việc thú thật. Nếu không yêu thì không bao giờ tình bạn có thể đổi khác được. Vậy đời tình làm gì? Tình bạn bè giữa trai gái thường chỉ là một bực thang để bước lên tình yêu, đó cũng là một việc thường.

2) Thư từ qua lại giữa bạn trai và bạn gái (không phải thư tình) có hại gì không? Có thể dùng những chữ: « thân yêu », « yêu mến », « yêu quý », « yêu dấu » v. v. để nói

với nhau không?

- Dẫu là thư tình cũng chẳng sao, nữa là thư bạn. Còn những chữ dùng là tùy theo lòng mình, không có nhất định phải dùng chữ này bỏ chữ khác. Có một điều cần là phải thành thực, chớ có dối trá bằng những chữ văn chương.

Cường Vũ, Namdinh - Tôi chưa biết cách gửi thư theo loại poste restante. Vậy gửi lời ấy thế nào. Mất bao nhiêu tiền. Người gửi và người nhận thư phải làm thế nào?

- Đến sở Bưu-điện trả một số tiền (khoảng 10 bao nhiêu, tùy kỳ hạn), người ta sẽ giữ tất cả thư từ gửi về cho một tên hay dấu hiệu nào. Mình chỉ việc đến nơi lấy.

Cường Vũ, Namdinh - Đốt trái gái yêu nhau và định lấy nhau nhưng vì khác tôn giáo mà cha mẹ hai bên đều không bằng lòng. Như thế đối trẻ có quyền lấy nhau được không? Một trong hai người có thể bỏ tôn giáo mình mà theo tôn giáo người yêu được không? Như thế có phạm vào lễ giáo không. Có nên rủ nhau đi trốn không?

- Hai người cùng đến tuổi trưởng thành có thể tự ý lấy nhau được. Tôn giáo khác nhau không phải là một trở ngại, nếu yêu nhau. Mỗi người có thể giữ tôn giáo riêng của mình được -

hoặc một người theo tôn giáo của bên kia. Yên tâm không phải là việc phạm lễ giáo, vì không phải là một sự xin. Vậy cần gì phải trốn? Cứ đường hoàng mà thành gia thất, và lấy cái hạnh phúc của gia đình mình làm câu trả lời chắc chắn cho những người có ý cấm đoán.

Vân Nán Hanoi - Muốn có con có hạn thì làm thế nào?

- Người đàn bà chỉ có thể thụ thai được trong từng kỳ hạn có thể tính trước được. Ông xem bài « sinh đẻ tự do » - (phương pháp Ogino. Knauss đã có đăng ở mục T. T. của N.N. những số gần đây).

Câu hỏi sau : không tiện trả lời.

Động Lành Sơn, Thanhnguyên - Trong một cái trại, của riêng người các cụ chôn của ngày xưa, nay muốn đào tìm; vậy tôi có quyền tự do đào tìm, nếu thấy cụ việc hương hay phải xin phép mấy được đào và nếu phải xin phép thì xin phép ai vì hệ tôi định đào tìm thì lại có kẻ đe dọa nọ kia.

- Ở trong đất riêng của mình, thì có quyền đào lấy, và hưởng thụ - nhất là khi của đó lại do ông bà mình chôn, - không ai có quyền tranh đoạt. Vậy ông chớ sợ ai dọa nạt cả.

Trần Cù - Người thường bị râm ở tay có lẽ vì đi nắng. Làm thế nào cho hết những chỗ râm ấy được. Sau khi mụn nhọt khỏi rồi thì làm thế nào cho mất những nốt sẹo được. Ngộ có thể.

- Bị râm nắng thì chỉ có hong da, nắng nữa thì phồng và có mụn nước. Dùng một thứ pomade nhờn xoa khắp rồi sẽ khỏi. Những nốt sẹo nếu cũ, cũng nhỏ không quan ngại. Thật ra, ngoài cách dùng nghệ, cũng không có phương pháp trừ sẹo nào giản tiện.

Hoàng Hà, Hanoi - Nếu gặp người chồng không thích... « ngày cho vài nhà... » thì phải chữa bằng cách gì?

- Một cách giản dị chữa ngày và thường khi công hiệu là lúc ngủ ngâm chặt miệng lại. Sự ngủ quên mất, thì có thể lấy khăn tay buộc vòng dưới cằm lên đầu. (N. N. mục Lược lại đã có bài về cách chữa ngày). Còn ngày vì nguyên do có bệnh, mụn nhọt trong mũi chẳng hạn, thì phải đến thày thuốc chuyên môn xem xét.

CÁI CHÍNH

Xin nói rõ để phụ-huynh có con em, cho theo học tại trường Davillier biết :

Tin trường Davillier bị sung-công là TIN ĐÓN SAI. Hiện nhà trường vẫn khai-giảng như thường từ 1er Septembre, buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

ECOLE DUVILLIER
lại cảo

NAM KỶ

của HOÀNG-ĐẠO

NAM kỳ, Trung kỳ, Bắc kỳ là ba kỳ của một nước, nước Việt nam, của một dân tộc, dân tộc Việt nam.

Nhưng từ năm 1862, Nam kỳ đã thành ra một thuộc địa Pháp. Sự giao hảo của hai nước Pháp, Việt bắt đầu từ triều vua Gia long. Nhưng vua Gia long mất đi, con cháu vì lo phòng sự xâm lấn nên sự giao hảo càng ngày càng phai nhạt. Đến thời vua Tự đức, các vị cố đạo Thiên chúa và kẻ theo đạo thế ấy, hạ lệnh cho vị thủy đô đốc Rigault de Genouilly đem chiến thuyền đến Đông dương. Mùa thu năm 1858, thủy đô đốc đánh lấy Tourane, và tháng hai năm sau, chiếm được Saigon. Nhưng vì đánh nhau với Trung quốc, quân Pháp phải bỏ thành Tourane, còn Saigon thì bị quân của ông Nguyễn tri Phương bỏ vây. Thủy-đô-đốc Charner phá vòng vây và chiếm được gần hết lục tỉnh. Đến năm 1862, thì Nam triều thua phải cầu hòa. Theo hòa ước 5-6-1862, Nam-triều nhượng cho nước Pháp ba tỉnh Biên hòa, Gia định, Định Tường và đảo Côn-lôn.

Sau năm ấy, Nam triều đã có lần phải người sang Pháp xin chuộc lại ba tỉnh đã mất, và năm 1864, chính phủ Pháp cũng đã gần siêu lòng, nếu không có nhà chính-trị Duruy phản đối. Năm 1867, vị thống đốc ba tỉnh ấy, lấy lẽ rằng những miền lân cận là nơi chứa chấp những người phản đối chính phủ Pháp, đem quân chiếm nốt ba tỉnh còn lại của Nam-kỳ.

Từ đó, cả lục tỉnh vào tay quân Pháp và trở nên thuộc địa.

Nam-kỳ bình định xong, quan lại đều bỏ trốn hết, nên vị thống đốc hồi bấy giờ, đó đốc Bonnard, phải lấy các vị sĩ-quan vào thay. Mãi đến năm 1873, mới có tổ chức việc cai-trị. Ở Saigon, thì đặt những viên thanh tra, còn ở các tỉnh thì mỗi tỉnh có ba vị quan cai trị, một người coi về việc tư pháp, một người coi về việc hành chính, còn người thứ ba coi việc thu thuế. Ngạch ấy dần dần bỏ đi; việc tư pháp giao riêng cho quan tòa, việc thu thuế giao riêng cho sở kho bạc, quan cai trị chỉ còn coi sóc riêng về mặt hành chính.

Hiện giờ thì Nam-kỳ đặt dưới quyền một vị thống-dốc và việc cai trị thuộc địa ấy phỏng

theo sự tổ chức cai trị các thuộc địa cũ của Pháp. Nhưng khác với các thuộc địa ấy, Nam kỳ là một phần tử của Đông-Pháp từ năm 1887. Vì lẽ ấy, vị thống đốc Nam kỳ bị đặt dưới quyền vị toàn quyền Đông-dương và mất đi một ít quyền hạn. Thí dụ như về phương diện lập pháp, vị thống đốc Nam kỳ không có quyền tuyên hành các chỉ dụ hay các đạo luật của Mầu quốc trong địa hạt mình cai trị nữa: việc ấy bây giờ là việc của vị toàn quyền. Lại thí dụ như về việc binh bị, vị thống-dốc Nam kỳ không còn quyền tuyển bổ việc thiết quân luật nữa. Như tôi đã nói vị thống đốc Nam kỳ cố giữ lại quyền hạn của mình, còn vị toàn quyền lại cố thu về trung ương, cho nên một đôi khi giới hạn của quyền hạn hai bên cũng khó mà phân biệt được.

Một điều chắc chắn, là vị thống đốc Nam kỳ đã đặt dưới quyền vị thủ hiến Đông Pháp, bản chỉ có trách nhiệm đối với vị thủ hiến ấy chứ không có trách nhiệm đối thẳng với chính phủ Mầu quốc nữa, và đối với những việc riêng cho xứ mình, thì vị thống đốc ấy có quyền hạn rất lớn. Về phương diện lập pháp không có gì đã đành, nhưng vị thống đốc có quyền ra những đạo nghị-dịnh về việc cai trị và trật tự chung; ai phạm vào những điều cấm của các nghị định ấy có thể bị phạt theo tội vi cảnh, nghĩa là phạt tù từ 1 đến 5 ngày, phạt bạc từ 1 đến 15 quan tiền tây. Là vị vị thống đốc ấy có trách nhiệm gìn giữ trật tự và kiểm sát công việc hành chính trong xứ. Ngoài ra, vị thống đốc còn có quyền tiền pha và thu liễm theo ngân sách Nam-Kỳ mà chính vị ấy đã thảo ra và trình Hội đồng Quản hạt quyết nghị, và có quyền duyệt y các sổ công nho hàng tỉnh nữa.

Để giúp việc vị thống đốc, có thiết lập ra những cơ quan, những hội đồng chuyên môn về đủ các mặt: vệ sinh, học chính, công chính. . . v. v. . nhưng bao giờ cũng chỉ riêng cho địa hạt Nam-Kỳ mà thôi.

Nhưng ông thống đốc Nam-kỳ không phải là một nhà độc đoán. Bên cạnh ông, có một hội đồng, gọi là Hội-dồng quản hạt, chia sẻ với ông cái quyền to tát cai trị cả một xứ. Hội đồng Quản hạt do một chỉ dụ thiết lập ra ngày 2-1-1880, là một nghị viện nhỏ, mục đích là để có những người thay mặt dân làm việc nước.

Song ở Nam-kỳ cũng như ở các thuộc địa khác, bao giờ cũng có hai hạng người sống cạnh nhau: hạng người Pháp, công dân Pháp, và hạng người Nam, là thuộc dân Pháp. Vậy trong các nghị viện nhỏ kia, có nên giữ sự phân biệt ấy không hay là theo nguyên tắc bình đẳng bên Mầu quốc? Lập ra một nghị viện chung cho cả hai hạng người hay là phân tách ra hai viện, một viện riêng cho người Pháp và một viện riêng cho người bản xứ? Nếu chung thì cần phải cho mỗi hạng bao nhiêu đại biểu, mà nếu riêng thì quyền hạn của hai viện ra sao? Đó là những câu hỏi mà ta sẽ gặp mỗi khi bàn đến những viện dân biểu ở thuộc địa.

Riêng ở Nam Kỳ, thì người ta đã giải quyết vấn đề ấy rất rõ ràng. Hội đồng Quản hạt gồm có đại biểu công dân Pháp lẫn đại biểu thuộc dân Pháp. Công dân Pháp thì theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu bầu lấy mười vị đại biểu thực thụ và 6 vị dự khuyết; dân bản xứ thì chỉ có một số ít, hoặc điền chủ, hoặc nhà buôn bán, hoặc các công chức, hoặc người có bằng cấp, nói tóm lại, chỉ có hạng thượng lưu và trung lưu mới có quyền bầu lấy 10 vị đại biểu thực thụ và 5 vị dự khuyết. Ngoài ra, Hội đồng Quản hạt còn có thêm hai vị đại biểu Phòng Canh nông và hai vị đại biểu Phòng Thương mại Nam Kỳ nữa.

Hội đồng Quản hạt mỗi năm họp một kỳ hai mươi ngày; các buổi hội họp đều công khai, trừ khi nào hội đồng muốn họp kín không kể. Quyền hạn của hội đồng cũng khá lớn, vì là quyền nghị quyết. Về việc mua, bán, đổi hay cho thuê động-thổ hay bất-dộng-thổ của Nam Kỳ, việc nhận các tài sản người ta cho hay để đi lại cho Nam Kỳ, việc kiện cáo hay điều đình có dính dấp đến thuộc địa, thì hội đồng đã quyết định là phải thực hành, nếu trong vòng hai tháng, vị toàn quyền Đông Dương không bãi bỏ điều nghị quyết ấy đi. Về việc lập ngân sách thì hội đồng có quyền nghị quyết, nhưng chỉ thực hành sau khi vị toàn quyền Đông Dương đã duyệt y. Về việc lập các trực thuế và việc thuộc địa mở công quỹ, quyền quyết nghị của hội đồng cũng như vậy. Ngoài quyền nghị quyết đó, hội đồng còn có quyền tư vấn về những vấn đề gì mà vị thống đốc muốn đem ra làm với hội đồng, tuy nhiên, hội đồng không được bàn và yêu sách về chính trị.

Nhưng với những quyền hạn nghị quyết kể trên, Hội đồng Quản hạt cũng không đến nỗi thẹn với cái ý nghĩa Hội đồng Dân biểu của mình, và có một hội đồng như vậy, nhân dân bản xứ mới can thiệp đến công việc chung của xứ mình và tập việc tự trị được.

Hoàng Đạo

Thuộc quán
và xì-gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

BỒ
phần to đã p
ing ba Hanoi
I
người đã g
HỘI LẬP
SE LẬP
EN
ORAN LY B
ky - quy m
141.981
thông số tr
SEPTIEMBR
(d Charner)
eo Kellerman
và Lê văn D
n được đư
"A" và "A
phần A. T. c
đầu có từ 0
các hành xe ra
ing.
5 quap ở bánh
5 quap ở bánh
5 quap ở bánh
vời về quap ở
ng một m
ng thêm một
tràng.
vời số quap
SỐ TIỀN HO
5000
500.
1.000
2 500
500.
Cột thứ **Cột**
nhất
200p. **1**
.000 **6**
sinh tiền
sáng, t
HANOI
cột số tiền
số tiền to
c mới m
về tiền
an có t
nếu
và

HẠT SAN

Địa dư tàu

Đông Pháp số 4.250 trong bài « Đại chiến ở Hồ-nam » :

Tràng sa tỉnh thành Hồ nam, Tràng sa là một trong những cửa bể quan trọng mà Tàu còn giữ được.

Phải Tchang-cha là một « port » mà port là cửa biển, dù Tchang-cha chỉ ở bên sông Siang-kiang chảy vào hồ Tong-ting trong tỉnh Hou-nan, mà tỉnh Hou-nan thì cách xa biển có chừng 500 dặm thôi. Nhưng đó là một « cửa sông » mà cửa biển với cửa sông thì cũng thế, đều có nước cả. Với lại đã biết đâu rằng nước sông Siang-kiang không mặn như nước biển Trung Quốc dù nó cách xa biển 500 dặm ?

Tin sau cùng. — Ngày Nay số 181 cũng vừa nhai phải hạt sạn trên này, vì người giữ mực « Những việc chính trong tuần lễ » đã nhấm mọt, chép theo tin tức báo Đông Pháp.

Nhặt nhẻo !

T. T. T. Bấy số 278 trong truyện « Trong phòng triều lăm » :

Tạ đương Vũ càng cảm thấy giữa mình và họa sĩ đang ngồi trằm lĩnh như một pho tượng kia, mỗi giây phút càng có một cái gì làm cho xa nhau thêm, nhạt nhẻo thêm...

Còn ai hiểu : « càng cảm thấy giữa hai người mỗi giây phút càng có một cái gì làm cho xa nhau thêm » là cái gì ?

Lại giây phút làm cho nhạt nhẻo thêm giữa hai người nữa !

Thế mới đúng nghệ thuật.

Cũng trong truyện ấy :

Vũ tưởng chừng họa sĩ đang tìm kiếm một ảo ảnh gì cũ kỹ trong ký ức, trong tâm hồn để rồi trưa nay, chiều nay, hay đêm nay thấp thỏm ngồi ghi lại trên một khung lụa mới căng lên đã gỗ.

Thì ra muốn ghi một ảo ảnh cũ kỹ trong ký ức, trong tâm hồn, phải dùng đến ánh sáng cây nến, dù ghi nó buổi trưa, buổi chiều hay

buổi tối ! (Dùng ánh sáng đèn điện thì còn gì là nghệ thuật ?)

Văn đàn bà

Đàn bà số 28 trong truyện « Trời thu như nhạc » :

Nhưng chỉ có đêm hôm rằm tháng tám mới là cái đêm mà được mọi người để ý đến.

Mà được ! Tưởng đã « mà » thì thôi « được » cũng đủ chán rồi ! Lại « chỉ có »... « mới là » nữa. Rồi ôi thôi, lố thốc như chuyện con cá con kê của các bà đi chợ.

Nước gì ?

Cũng trong truyện ấy :

Trong khi ấy ai là người chẳng sợ

mê cảnh đẹp, chẳng thối « lỵ » qua trong mạch máu một thứ nước mê lỵ...

Thứ nước gì mà ai ai cũng thấy chạy qua trong mạch máu giữa đêm rằm tháng tám thế ?

Tiếng sỏi

Cũng trong truyện ấy :

Có bỗng thấy rõ ràng là bạn có đang nhặt những viên sỏi con. thỉnh thoảng lại ném xuống nước làm thành tiếng kêu tí tạch.

Có ta nghe thấy trong giấc mộng có khác ! Chữ sự thực thì sỏi ném xuống nước không kêu tí tạch. Hoa chàng viên sỏi ấy là một cái đồng hồ.

HÀN ĐÁI SAN



BÈ RÀU cái chính

đó là ông cụ em cụ ấy nhận đi lính hộ, người cũng hơi giời, tên cụ Thiệu còn nhảm, hương chi ông phóng viên, nhảm cái đó cũng không sao. Nhưng tôi muốn rằng từ đây báo có đăng chuyện gì thì nên quan sát cho đích xác, có sự thực thì hơn, ấy là một cái chuyện đáng buồn cười nữa. Nên tôi nói rõ để dánh một cái cười thêm cho nhà báo đăng kỳ sau này.

Kính chúc quý báo đại tiến phát.
Trần hữu Long kính thư ».

Cụ Long (Trần hữu) báo phóng viên Ngày Nay lăm. Cái đó thì xin chịu, nhưng cụ cũng nên lượng cho rằng có tài (hạnh cũng không thể quan sát cho đích xác trong trường hợp ấy được. Ban giám khảo gọi đến tên cụ Từ Long, thì một cụ râu dài buồm lên, có vẻ cụ Từ Long lắm lại giống cụ Từ Long lắm, thì ngay đến bạn thân của cụ Từ Long có lẽ cũng lăm ra cụ Từ Long mất, hương chi nhà làm báo và cụ Hoàng trọng Phu !

Vậy lần sau, cụ Từ Long có nhờ cụ em đi lính Giải Thưởng Vạn Chương hộ cụ thì cụ nhớ bảo cụ em đeo trước ngực một cái biển : « Tôi không hẳn là cụ Từ Long mà là cụ em thôi ». Để cho thiên hạ khỏi lăm.

N. N.



THƯ TÍN

NẾU thư của mình viết hỏi ai dều gì hoặc cho người chưa biết nã, hoặc kẻ dưới mình, thì nên kèm tem để họ trả lời ; đó không phải là một cử chỉ bất lịch sự.

Nếu kèm theo tem thì nên dán rất nhẹ trên một góc giấy bên trái trang trên.

NGOÀI những thư về thương mại không kể, những thư khác không được viết chữ số và viết tắt.

TẤT cả các thư mình nhận được đều đáng trả lời. Cha mẹ, anh em, bạn bè hoặc người mình chưa quen biết mặt, chớ làm một tuần lễ là phải trả lời. Phải trả lời ngay hôm mình nhận được thư, nếu kẻ gửi là người trên hàng trình hay có địa vị trong xã hội. Và nếu là khách hàng thì cũng đừng để chậm quá ba ngày.

GIẤY có hai mặt (jeu à double) thì nên viết ngay trang đầu. Viết thư cho bạn bè nên viết ba phần tư khổ rộng. Trong đơn từ thì chỉ nên viết hai phần ba hoặc một nửa.

Muốn phân biệt phần đề trống và phần viết, phải lợp chì thước gạch cho ngay ngắn, chớ nên câu thả lẳng mông lung mà gạch hoặc gấp nếp.

ĐIỀU cốt yếu trong lúc viết thư là để ngay, thông, năm, trên trang đầu rõ, đến địa chỉ của mình. Nhiều người ký tên rồi mới để địa chỉ, như thế này không hợp phép xã giao, và người ta không thể biết được ngay thư ở đâu gửi tới. Địa chỉ phải để cho rõ ràng.

CHỮ trong thư phải viết cho mình bạch, gọn ghẽ, nắn nót, cẩn thận. Chớ nên dấp xóa nhòe nhòe.

DƯỚI THƯ không bao giờ nên quên ký tên. Ký cho rõ ràng. Nếu quên ký tên thì nên chèn thêm tên mình ở bên cạnh trong hai cái dấu ngoặc. Chữ ký cũng như thay cho một lời chào, vậy phải thận trọng lắm mới được.

Đja-Lương

Theo : La correspondance de tout le monde. Le secrétaire universel và Le parfait secrétaire.

Votre prochaine chemise aura un col BALEINÉ & TRUBÉNISÉ... donc toujours net et confortable du matin au soir. Venez voir votre chemisier spécialiste :

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142 Bd Paul Bert, Namdinh

Quần áo dệt CÉCÉ có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Full'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Quý bà, quý cô lịch sự chỉ nên dùng hoa, hạt, vòng, nhẫn ngọc thạch

Xin mời đến hiệu :

MAI-THI-TRƯỜNG

BRODERIES — DENTELLES

21, Av de la Cathédrale
HANOI

CU'OI—ĐANG NHÀ GÁI...

BÔN

phần to đã góp và
ing tư Hanoi số 17
1
người đã góp
HỘI LẬP BÔN
SE LẬP BÔN
EN
QUẢN LÝ ở SÀI GÒN
Số - Giấy số 32.20

141.981304

Những số trong ngày
SEPTEMBRE 193
Đã Charner) Saigon
me Kellermann, 11
u và Lê Văn Đạt, h

En được dự cuộc
"A" và "A. T."
phiếu A. T. cũng m
đầu có từ 0 đến 1
các bánh xe ra chỉ

àng.
số quay ở bánh xe
số quay ở bánh xe

số quay ở bánh xe
vội số quay ở b

ing mới mẻ một
tính thêm một bánh
trung.
o với số quay ở

SỐ TIỀN HOÀN

5000
500.
1.000.

2.500
5000

200p.
1.000

Cột thứ	Cột
nhất	

200p.
1.000

giờ sáng,
Tiền, HANOI

hạng một số t
một số tiền
ở lúc mới
07. về t
hời hạn
ra, h
hạn



— Cậu muốn làm bạn với em nó thì quý hóa quá!.. cậu đóng thuế thân bao nhiêu? Cậu nhà đóng bao nhiêu? Cậu đưa cho tôi xem thẻ của cậu và của cụ rồi chúng tôi sẽ trả lời cậu.



— Con một. Cả hai bố con, một năm đóng 700p thuế! Môn đăng hộ đối đấy. Nhưng nếu con mình không thuận thì sẽ làm thế này, họ trách vào đầu được: thách nhà gái dẫn cưới 500p hào thật. Thế là họ chịu.



— Đám cưới nửa tân nửa cựu và linh đình: ô tô, sâm banh, mừng tuổi bố mẹ vợ... Bà nhạc lại giữ cả tục « đóng cửa » nữa. Nhưng đây là đóng cửa tử bạc. Chả rề lạng người đi. Có râu nước mắt ràn rụa...



— Rồi cuối tháng sau, ông bà nhạc tiếp một người chia một đồng phắc-tuya đến thu tiền, kèm một bức thư. Thư rằng:

« Thưa mẹ,

Hôm vợ chồng con mừng tuổi mẹ, mẹ chả thương đến, chúng con xin chịu.

Song thiết nghĩ, con đi học vất vả bao nhiêu năm, tốn kém rất nhiều, mới nên ông nọ ông kia, còn mẹ chả mất xu nào, vì con bây giờ cũng được hưởng tiếng. Mỗi khi người ta kêu mẹ bằng cụ cố, mẹ thấy khoan khoái trong lòng, những lúc ấy mẹ nên nghĩ đến con... Nghĩ là: mẹ nên trả cho con một số tiền, cũng như người ta phải trả tiền mua thú vui khác.

Từ hôm con vào làm rề đến giờ, tỉnh ra, bắt gặp mẹ mười sáu lần mặt tươi lên, mũi nở ra khi mẹ được người kêu là « cụ Cố ». Thì — 16 cái phắc - tuya đấy, mỗi cái theo từng lần mặt tươi nhiều, ít, mũi nở nhỏ, to mà đánh giá. Mẹ trả cho.

Cứ cuối tháng có người đến thu tiền, mẹ không phải mang lại. Con rề quý của mẹ.»



— Hôm nhĩ hỷ, nhà gái đưa lễ đến nhà gái, có cái thủ lợn, tai đáng nhẽ bị cắt cụt đi nhưng chú rề lại nối dài thêm ra bằng hai cái sừng.

của TÔ-TỬ

CHIẾC BÁNH TÂY

(Tiếp theo trang 7)

C. T. N., hoàng hốt — Chiếc bánh tây này tôi ăn chưa hết, mà có lẽ ăn hết thì vừa no. Tôi không dùng bánh ngọt đâu. Có làm ơn đem về hộ.

CỔ EM — Không hề gì ạ! Bánh và nước đây đã trả tền rồi, ông cứ lấy dùng.

C. T. N., sức nhớ nhưng vẫn giả vờ hỏi. — Ai trả tiền thế, có?

CỔ FM, mỉm cười ý vị. — Ai nữa? Cậu em của ông trả chứ ông bảo còn ai nữa?

HẠ MÀN
Quang-Huy
(HUẾ)

CÁU Ô

Cần người làm.

Đoàn Ảnh Sáng vẫn còn cần rất nhiều người bán vé Tombola ở Hanoi và các tỉnh. Trả lương ngày hay hỏa hồng rất hậu. Đến hỏi hay biên thư về Đoàn Ảnh Sáng số 28 phố Richaud.

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, đứng đắn, đã làm qua nhiều nhà buôn lớn ở Hanoi. Nay muốn tìm bất cứ việc gì, để đi làm cho vui.

Hỏi M. Vinh 73 rue du Papier Hanoi

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Français-Mathématiques-Sciences

Mensualités
Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00
Cours de 1ère & de 2è années P.S. 3p.00
Préparation au B.E. & D.E.P.S.I. 4p.00
Cours de Français pour les adultes 2p.50
Pour tous renseignements, écrire à

L'Ecole TRITON

8, 8bis et 10 Résident Miribel HANOI

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Docteur

Cao xuân Cầm de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIÊU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ Cầm có bán tại hiệu Nam-Kỳ phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

VÔ-ĐỨC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

Các binh lính Đông-dương nên chú ý đến quyển sách

LE FRANÇAIS PAR SOI-MÊME

par NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH, Đốc-học Hải-dương

In lần thứ bảy, phát hành hai vạn rưỡi quyển

Quyển sách này soạn riêng cho người biết đọc Quốc-ngữ tự học tiếng Pháp một mình không phải thầy, dễ học, chóng nhớ, nói tiếng Pháp rất đúng.

Để giúp cho anh em nhà binh, lao động, học sinh và người nhiều tuổi tự học tiếng Pháp một mình. Sách này có 80 bài dịch tiếng Pháp ra Quốc-ngữ và Quốc-ngữ ra chữ Pháp. Học trong thời kỳ rất ngắn sẽ nói được tiếng Pháp thạo, giao thiệp cùng người Pháp dễ dàng, không như thứ sách bắt chước làm rồi trí người học.

Bán khắp các hiệu sách — Giá 0p.80 — Ở xa thêm 0p.20 tiền cước
ÉDITION NAM-KY, 17, Bd Francis Garnier, Hanoi — Tél. 882

Đã có : AU CHÂU ĐẠI CHIẾN, giá 0p.04

SẮP CÓ BÁN

Khi chiếc yếm rơi xuống

TIỂU THUYẾT của TRƯƠNG-TỬU

Sách đã được chính phủ duyệt y.

Sách in đẹp — Bìa có vẽ, in litho 7 màu — Giá 0p.20 một cuốn
(có thể gửi trả bằng tem, cước phí thêm 0p.02 một cuốn)

MINH-PHƯƠNG xuất bản

Các nhà Tổng-đại-lý phát hành :

Toàn xứ Bắc-kỳ : M. TÔ VĂN ĐỨC, LIBRAIRIE CENTRALE
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Toàn xứ Trung-kỳ : M. LÊ THÀNH TUÂN 119, Rue Gia-Long, Huế
Nam-kỳ Ai-lao, Cao-mên : Xin giao thiệp thẳng với nhà
Xuất bản MINH PHƯƠNG, 15 A, Cité Văn Tân, Hanoi

Sách này không gửi bán các đại-lý chậm trả tiền. Ở xa ai muốn mua xin gửi tiền 0p.21 cước bảo đảm. Ai muốn hỏi thêm điều gì xin gửi 0p.06 tem để trả lời

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên

tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

VOMITOL

Thuốc nước chế riêng để trị bệnh chớ, sưa của trẻ con.
làm cho bú sữa chóng tiêu. Một lọ 0p.30

ECZEMATOL

Thuốc mỡ chế riêng để trị các bệnh ngoài da của trẻ
con, (chàm má, lở, chốc đầu). Một hộp 0p.20

Có bán tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52, Bđ. ĐÔNG-KHÁNH, HANOI — Tél. 454

hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên-môn

Báo phê bình được

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lớn cơn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xót xa trong phổi. Hiện nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trời sứt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất vọng. Uống trong 1 hộp Bạch huyết-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đại. Mau có thai.
Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Centre Rembt. do :

VĂN-HÓA 8, Cantonnais, Hanoi
VÔ-ĐÌNH-DẪN

323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đài Hải-phong
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Calmes Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm Dứt-tuyệt là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phản nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn sống thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN hào chế không có như vậy. Sẽ đi được tin dụng nhà, là nhờ ở chỗ : BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bình mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bình hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn, bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỔ TINH, ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.
Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ-TINH ÍCH-THỌ
Quang Trung
Quang Trung

Gửi Centre Remboursement

Tổng phát hành phía Bắc :

VĂN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ-ĐÌNH-DẪN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đài Hải-phong

Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Calmes — Hanoi

**Thưa quý ông,
Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc đẻ thai?
Hes-Kỳ Rượu-Chối sưa vớo khô
Tế chất, chấy máu, dúi lạp?
Cảm hàn, cảm thử sưa ngay khô tiền
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Kháp Đông-dương có treo cái biển tròn

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rồi cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dương-thai, hiệu Nhanh-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dương-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dương-thai hiệu Nhanh-mai.

Thuốc Dương-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

**CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC
Nhành - Mai**

Tonkin - 11, Rue des Caisses - Hanoi
Đại-Lý: *Haiphong*: Mai-linh. Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. *Hà-Đông*: Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. *Khâm-Thiên*: Đức-Thịnh. *Vietri*: Van-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. *Laokay*: Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lều). *Sontay*: Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. *Tong*: Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Kháp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

**SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim**



**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**



Hội xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hạn vốn 4.000.000 phật lang, mỗi phần tư đã góp cả Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41
Món tiền lưu trữ: 1.154.678p.41
Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐÔNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI
39-32 Phố Paul-Bert - Giáp số 852
QUẢN LÝ Ở HANOI
38, đường Kinh-Lý - Giáp số 852

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AOUT 1939) là: **1.141.981.504**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI TƯ Những số trúng ngày 28 SEPTEMBRE 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại số Quán-lý số 68, đường Kinh-lập (Ed Charner) Saigon Do M. René Favre, Hãng Biedermann, Saigon, chủ tọa M. Kellermann, 112, phố Champagne, Saigon, M.M. Lua Vinh, Bang trưởng ở Saigon và Lê Văn Dâu, hội viên Quán hạt ở Gocong dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được áp cuộc số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hàng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn; và cuộc số sẽ miễn trừ cho hàng phiếu A.T. cũng mở theo cách thức đó. Mỗi hàng bốn danh xe kiểu "FICHET" - danh xe đầu có từ 0 đến 2 còn những hàng xe sau có từ 0 đến 9. Với mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ một chữ thay đổi từ 0 đến 9.

- Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
- Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.
- Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ SỐ TIỀN HOÀN LẠI

Số Tiền Hoàn Lại	Họ Tên	Địa Chỉ	Phiếu
500\$	Mlle Hoàng thị Lạc	16 H, phố Citadelle Hanoi	phiếu 500p
500.	Cha Gauthier	nhà thần học ở Quinhon	phiếu 500p
1.000.	Cha Lê quang Xu	ở Travinh	phiếu 1000p
2.500	M Nguyễn dòng Nh'êo	20 phố Chasseloup Laubat, Saigon	phiếu 500p
500.	M. Chuong peng Fong	24, phố Saigon, Haiphong	phiếu 500p
200p	M. Trinh van Thong & Tào Phự	huyện Vinh-Lộc, Thanhhoa	phiếu 200p
685.00	M. Maurice Dignac	chủ sự sở Văn Tự ở Canho	phiếu 100p

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
Kỷ xổ số sau định vào ngày 30 OCTOBRE 1939, hồi 9 giờ sáng, tại số Tổng cục (Bắt Đông Sản của Bàn-hội) 30-32, Phố Tràng Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỷ trong một thời hạn có thể dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỷ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.
Mười số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm



ne nhé!



Mừng nhà me vợ, nhà nửa chàng, nhà nửa người, nhà me vợ ra cho gì, nhà!



đi cái thai ai từ

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies !

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé reversible double usage . . 1.18
- — — en pochette . . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir 0 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Lấy tính chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thuận, nước tiểu trong, khối đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đờng cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhẹ mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bỏ đi, tiêu thặng. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chần với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả bừa bãi. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhẹ mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau rút. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cải Hồng Khê»

Không cần lần chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân phát), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ bằng hút hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hút 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bổ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mại; ai bị lậu không có mủ hay kinh niên sống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút mủ, ai bị bệnh giang-mại không có về thời kỳ thối mủ, mủi hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mại số 14 cũng khỏi rút mủ một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chần, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây-Nhật khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc lý có đơn chỉ rõ cách dùng và mủ rút bệnh cũn, hết rồi là tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «kính cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có biên 2 cuốn sách thuốc: «Già-dinh Y-độc» và «Hoa-Nguyệt Chăm-Nang». khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giản biện Pháp 12 tay.